

ThienViet
Asset Management

KHẢO SÁT 2025

THỰC TRẠNG & NHU CẦU QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA NGƯỜI VIỆT

Khảo sát trực tuyến | 579 nhà đầu tư | 5 thành phố lớn tại Việt Nam



Bức tranh toàn cảnh về kỳ vọng – hành vi đầu tư – cơ hội và thách thức cho dịch vụ Quản lý Tài sản



NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần 1:	Tóm tắt thiết kế nghiên cứu
Phần 2:	Kỳ vọng và Hành vi đầu tư
Phần 3:	Nhu cầu về dịch vụ Quản lý tài sản cá nhân
Phần 4:	Cơ hội cho dịch vụ Quản lý tài sản nền tảng số
Phần 5:	Kết luận

1. TÓM TẮT THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU



TÓM TẮT THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU

Thị trường thực hiện

- Các thành phố lớn: Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ.

Tiêu chí và số lượng đáp viên

- Tổng số 579 đáp viên: 70% đáp viên thuộc thành phố HCM và Hà Nội và 30% đáp viên thuộc các TP còn lại.
- Tuổi của đáp viên từ 30 tuổi trở lên, là khách hàng tiềm năng của dịch vụ Quản lý tài sản.
- Đáp viên có tiền tiết kiệm từ 200 triệu, trong đó 40% đáp viên có từ 500 triệu, và 45% đáp viên có từ 1 tỷ đồng.

Phương pháp thực hiện

- Tất cả người tham gia được tuyển chọn từ công ty khảo sát thị trường.
- Phản hồi khảo sát được thu thập từ bảng hỏi trực tuyến mà người tham gia phải tự hoàn thành.
- Thời gian thực hiện khảo sát trung bình 20 – 30 phút.
- Khảo sát được thực hiện từ ngày 25/05/2025 đến ngày 31/05/2025.

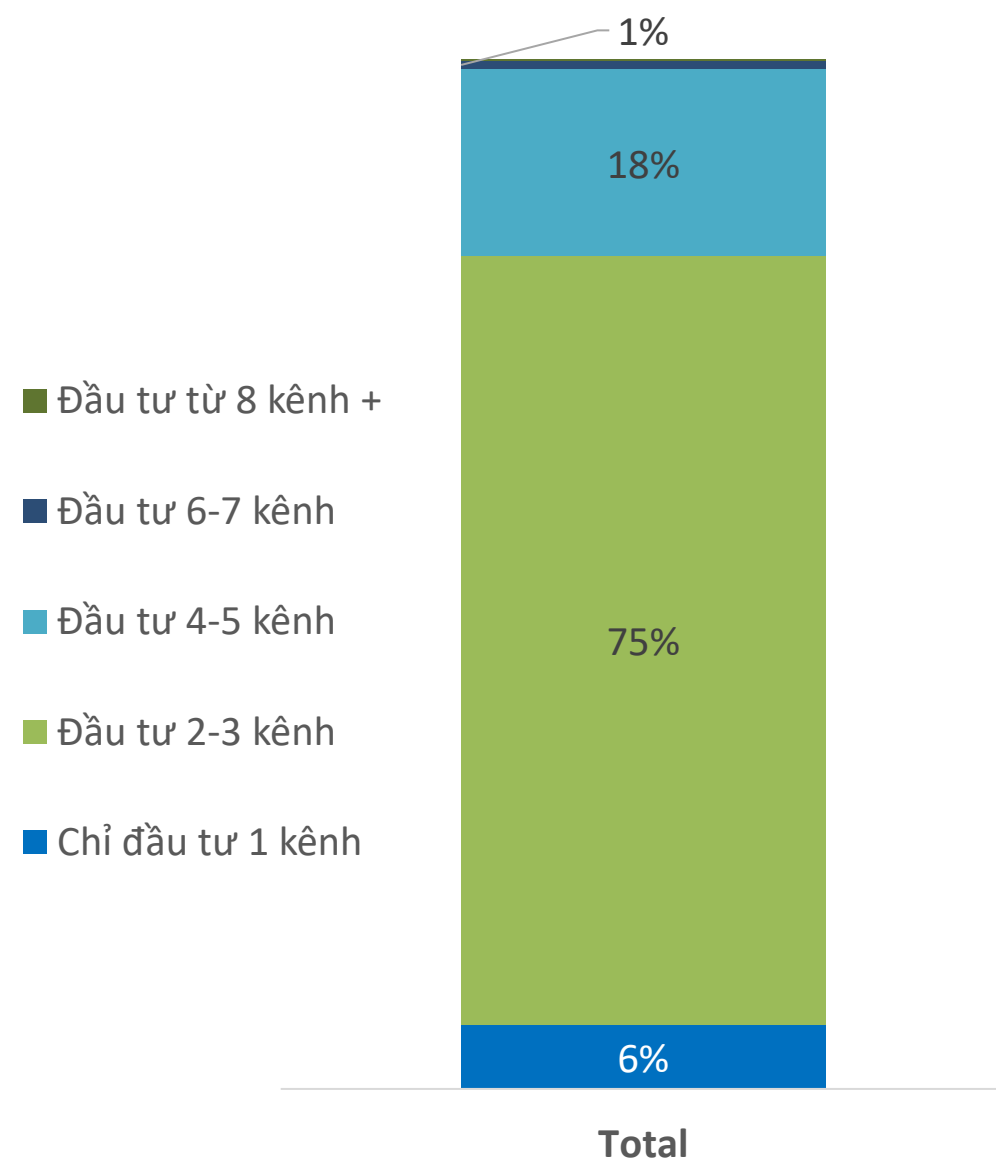
2. KỲ VỌNG VÀ HÀNH VI ĐẦU TƯ



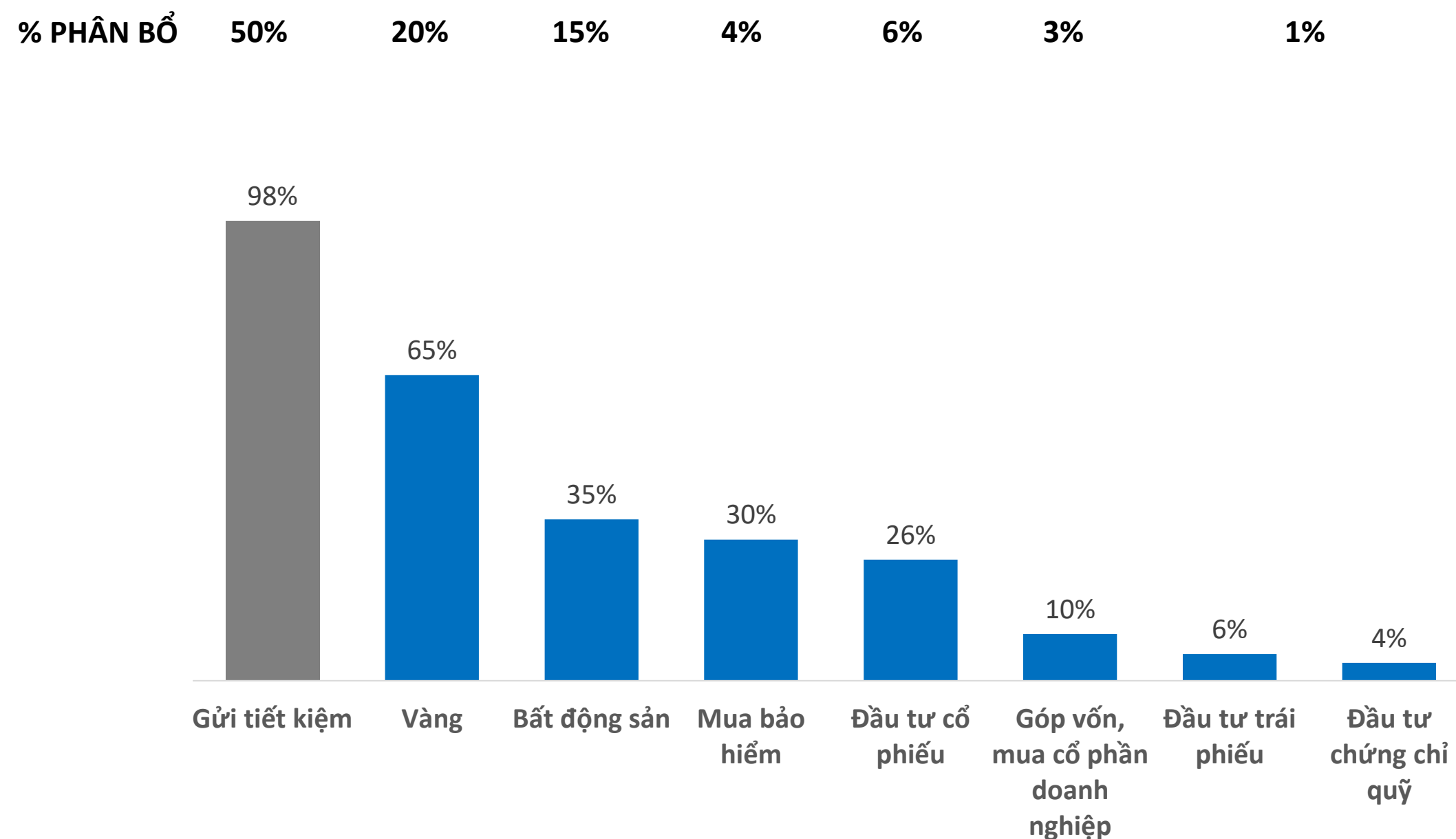
HÀNH VI PHÂN BỐ TÀI SẢN CỦA KHÁCH HÀNG (N=579)

75% nhà đầu tư chỉ tập trung đầu tư vào 2-3 kênh chủ đạo như Gửi tiết kiệm & Vàng, khá **ít nhà đầu tư phân bổ tài sản linh hoạt**
Bên cạnh gửi tiết kiệm, tài sản của các nhà đầu tư đa phần phân bổ cho vàng (20%) & Bất động sản (15%)

SỐ LƯỢNG KÊNH ĐẦU TƯ



KÊNH ĐẦU TƯ PHỔ BIẾN & TỶ TRỌNG PHÂN BỐ TÀI SẢN



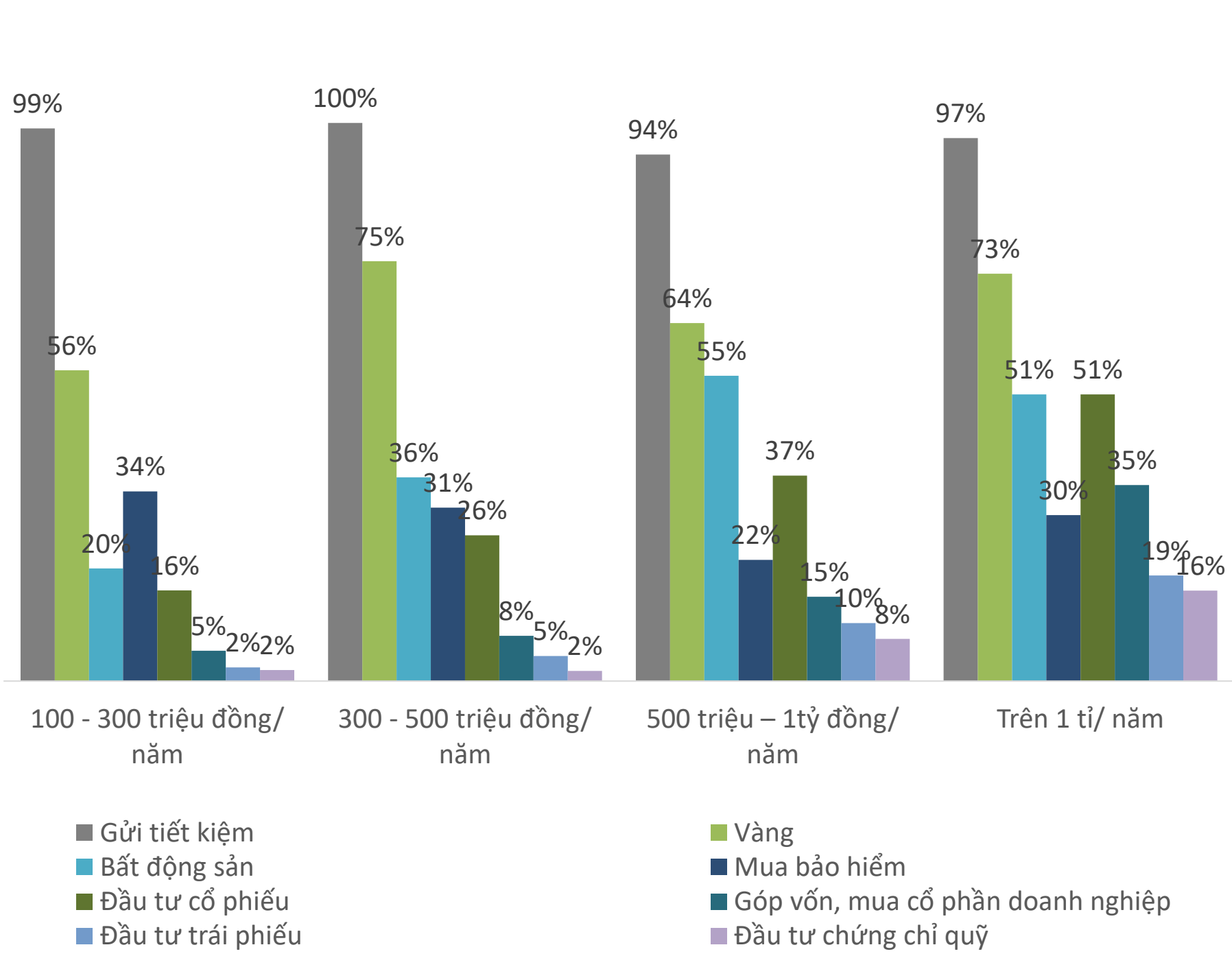
Q3. Hiện tại, anh/chị đang đầu tư vào những kênh nào? [Có thể chọn nhiều đáp án]

Q31. Tài sản của anh/chị đang phân bổ bao nhiêu % vào các kênh đầu tư sau? [Vui lòng điền % tương ứng vào từng hạng mục, tổng phải bằng 100%]

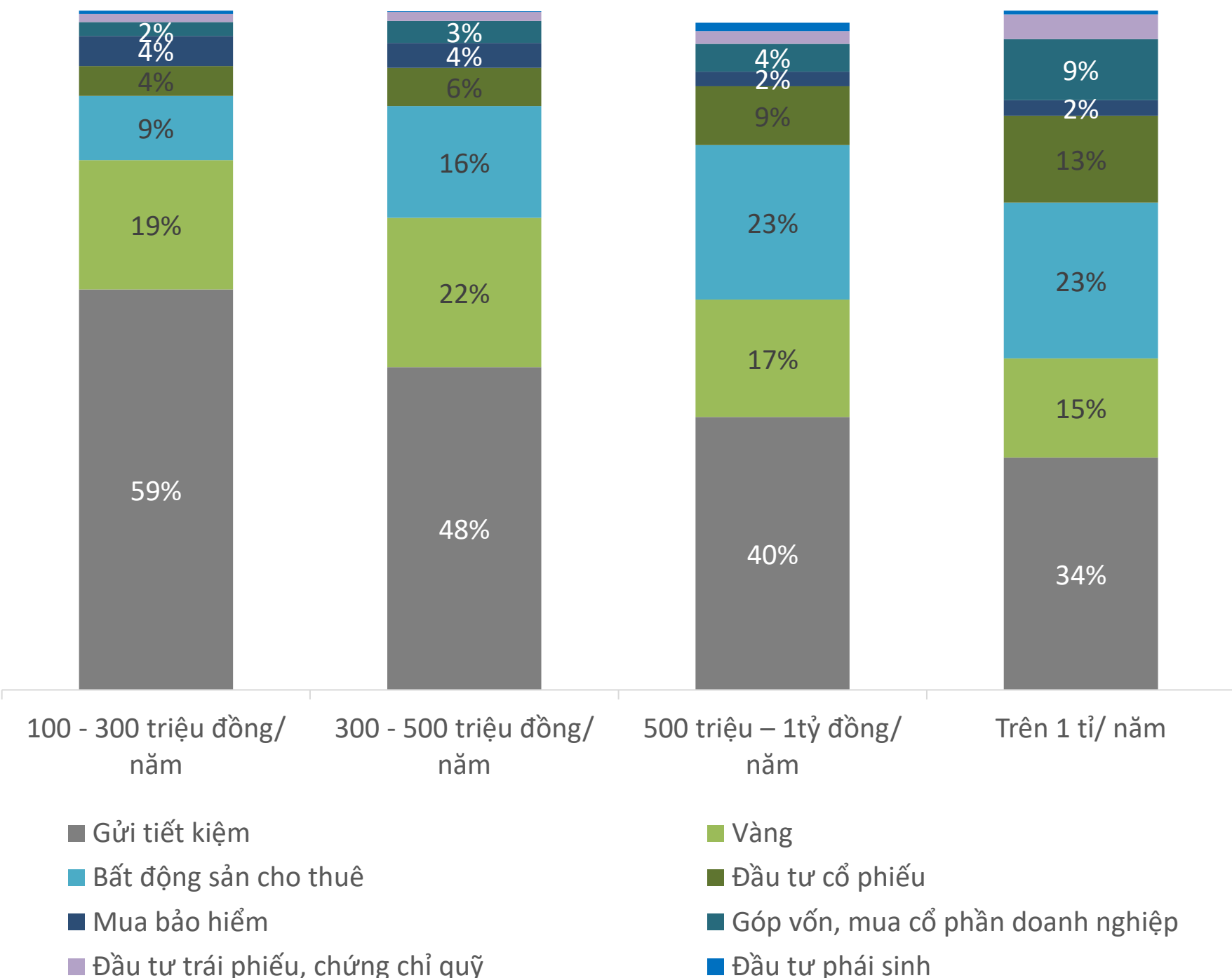
HÀNH VI ĐẦU TƯ CỦA CÁC NHÓM VỚI GIÁ TRỊ TÀI SẢN KHÁC NHAU (N=579)

Nhà đầu tư có **thu nhập cá nhân cao** vẫn **phân bổ tài sản nhiều hơn vào các kênh đơn giản dễ hiểu** như vàng, bất động sản. Ngoài ra, nhóm có thu nhập cá nhân từ 500tr+/ năm có xu hướng tham gia nhiều vào sản phẩm đầu tư phức tạp hơn như cổ phiếu, trái phiếu và chứng chỉ quỹ so với nhóm thu nhập thấp hơn.

KÊNH ĐẦU TƯ PHỔ BIẾN THEO PHÂN KHÚC THU NHẬP CÁ NHÂN



PHÂN BỐ TÀI SẢN THEO PHÂN KHÚC THU NHẬP CÁ NHÂN

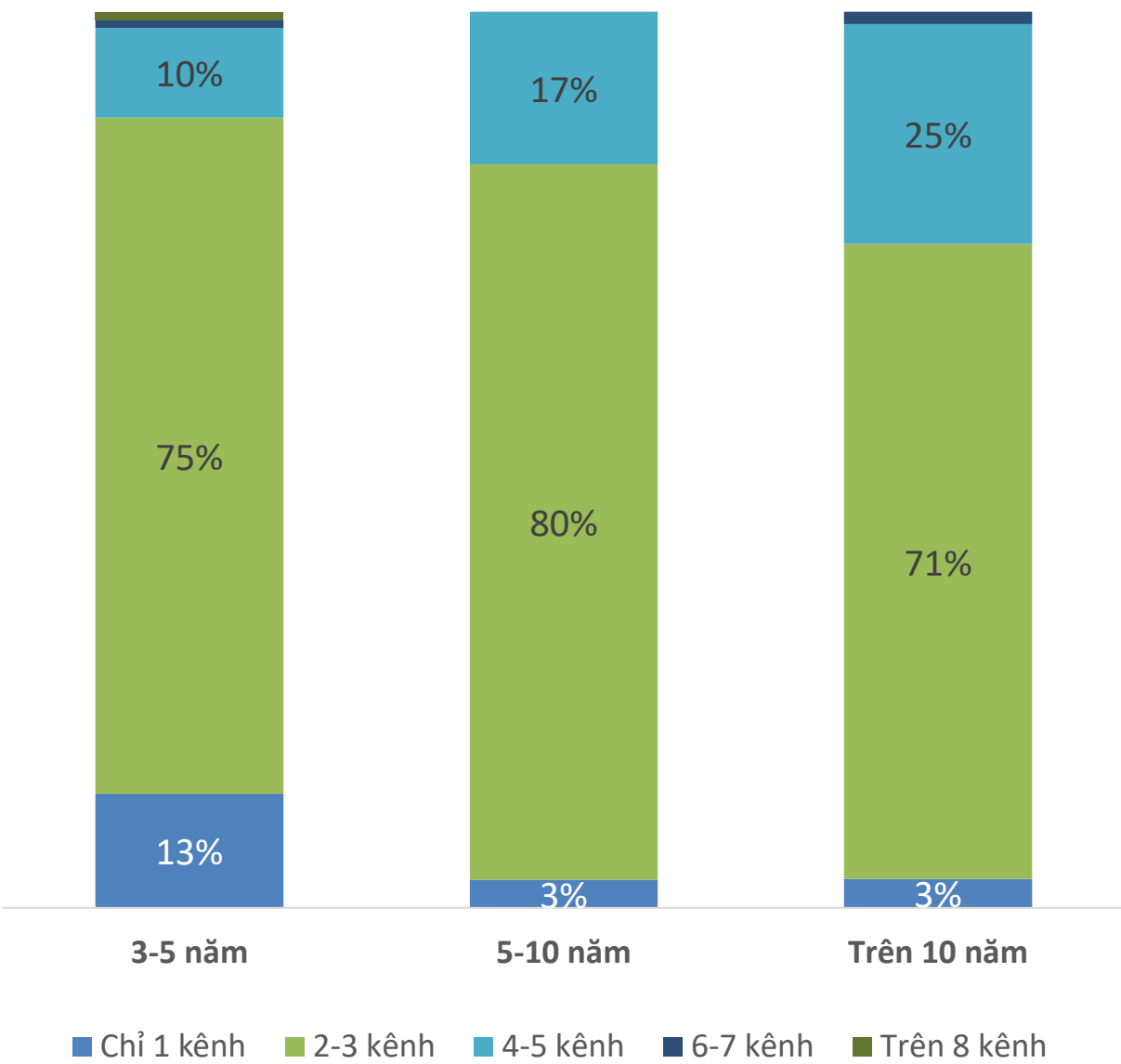


Q3. Hiện tại, anh/chị đang đầu tư vào những kênh nào? [Có thể chọn nhiều đáp án]
Q28. Tổng thu nhập hàng năm của CÁ NHÂN anh/ chị thuộc nhóm nào sau đây? [Chỉ chọn 1 đáp án]
Q31. Tài sản của anh/chị đang phân bổ bao nhiêu % vào các kênh đầu tư sau? [Vui lòng điền % tương ứng vào từng hạng mục, tổng phải bằng 100%]

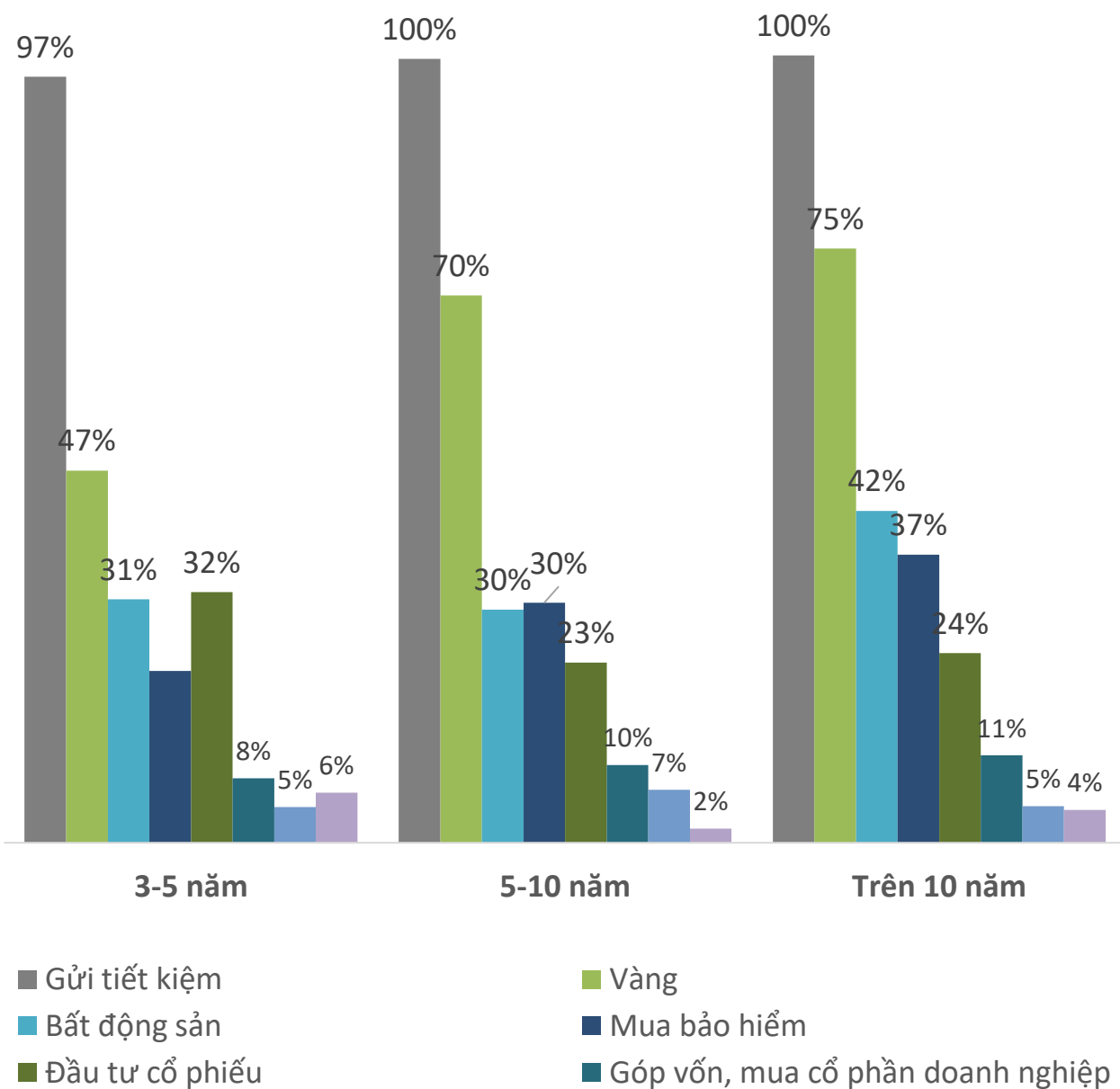
NHU CẦU VÀ HÀNH VI CHIA THEO SỐ NĂM KINH NGHIỆM ĐẦU TƯ (N=579)

Nhà đầu tư **có kinh nghiệm hơn cũng có xu hướng phân bổ tài sản linh hoạt hơn**, rất ít nhà đầu tư trên 5 năm kinh nghiệm chỉ đầu tư vào 1 kênh, đa phần sẽ đầu tư 2 – 3 kênh, tỷ trọng đầu tư 4-5 kênh cũng nhiều hơn so với nhóm ít kinh nghiệm. Vàng vẫn là lựa chọn chính của nhà đầu tư có nhiều kinh nghiệm. Đáng ngạc nhiên, tỷ trọng nhà đầu tư ít kinh nghiệm hơn đầu tư cổ phiếu lại cao hơn nhóm có nhiều kinh nghiệm.

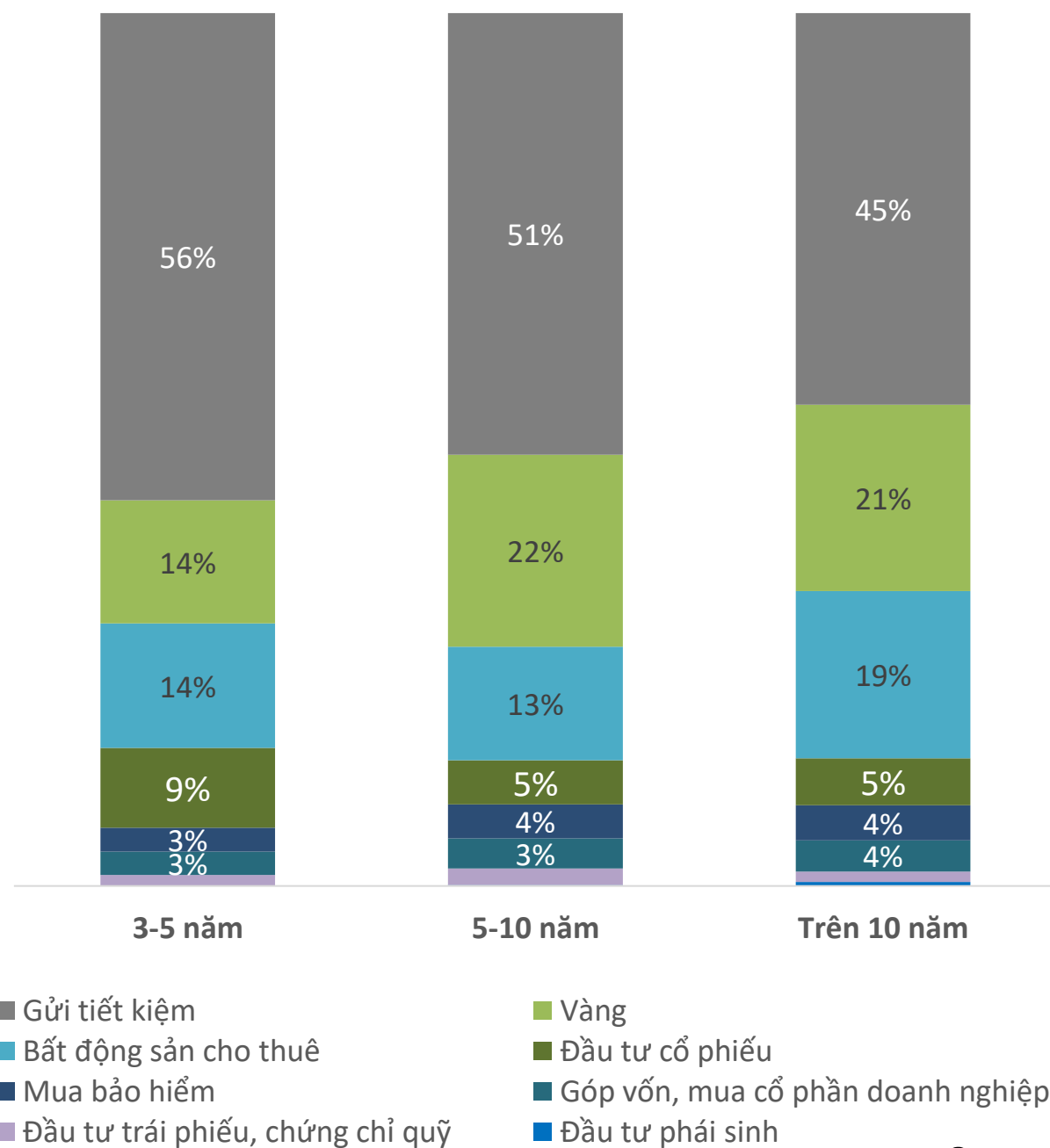
SỐ LƯỢNG KÊNH ĐẦU TƯ



CÁC SẢN PHẨM ĐẦU TƯ PHỔ BIẾN



PHÂN BỐ CÁC KÊNH ĐẦU TƯ

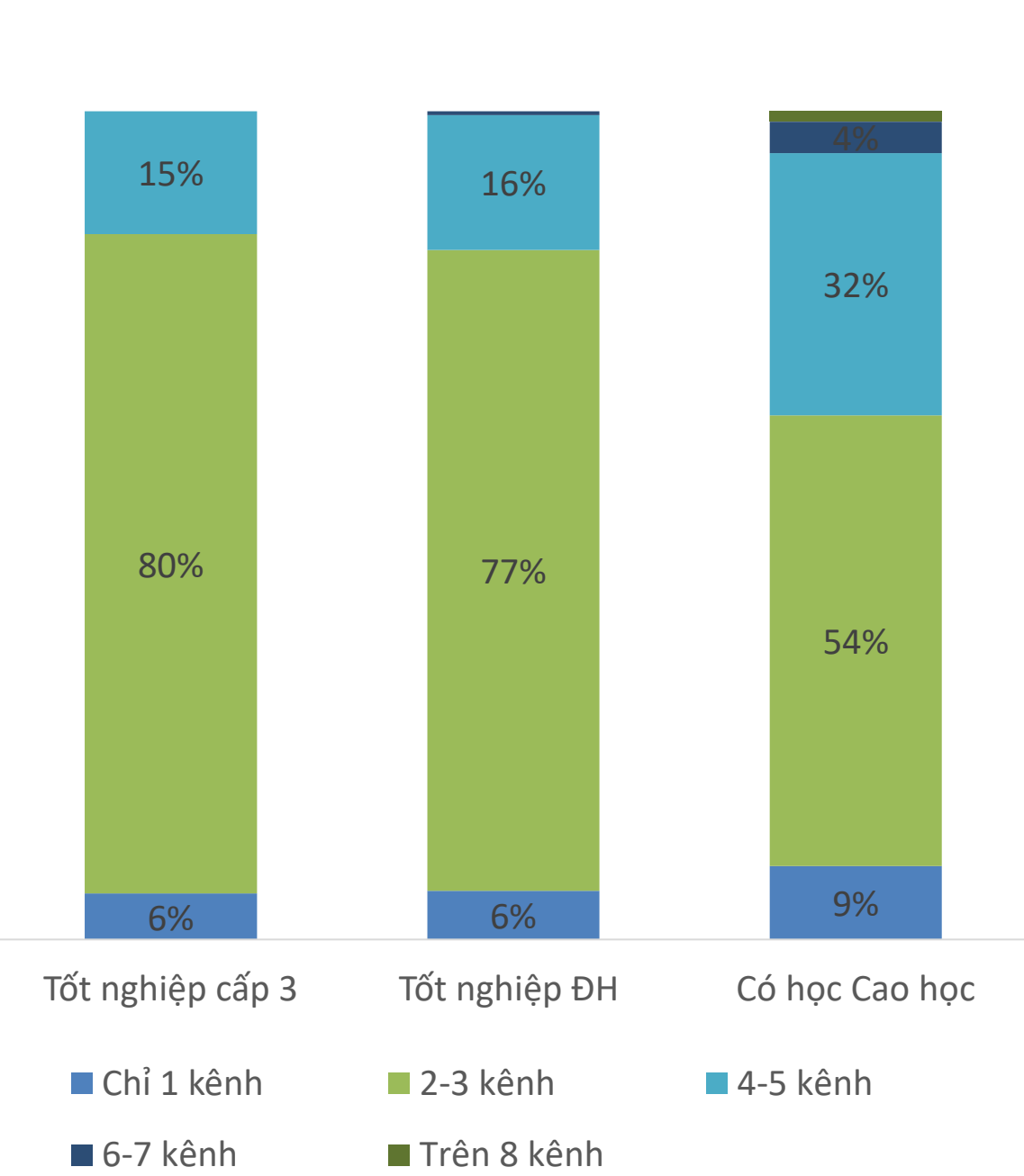


Q3. Hiện tại, anh/chị đang đầu tư vào những kênh nào? [Có thể chọn nhiều đáp án]
Q5. Anh/ chị đã đầu tư vào các kênh được bao lâu? [Chỉ chọn 1 đáp án với mỗi kênh đầu tư]
Q31. Tài sản của anh/chị đang phân bổ bao nhiêu % vào các kênh đầu tư sau? [Vui lòng điền % tương ứng vào từng hạng mục, tổng phải bằng 100%]

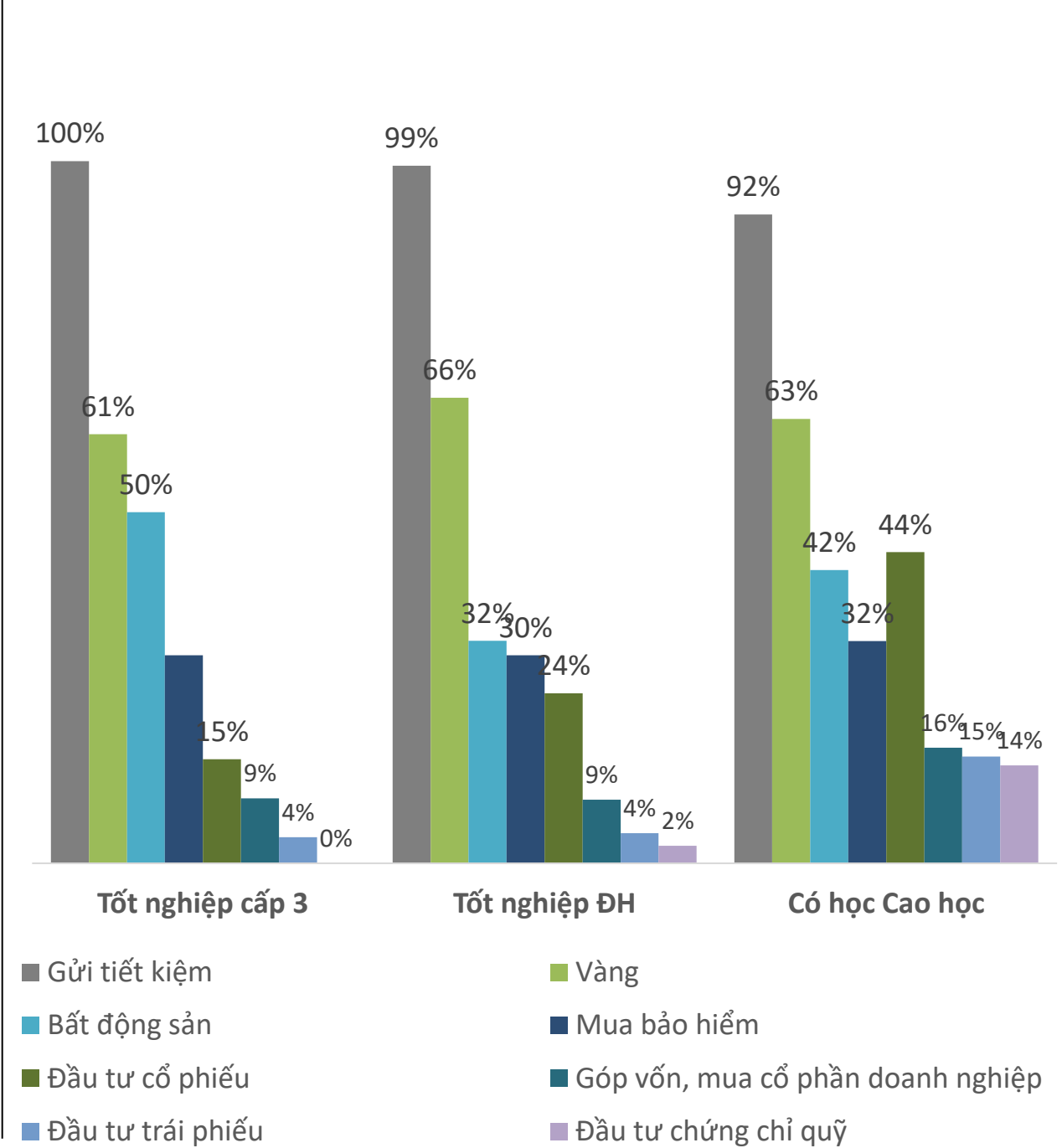
NHU CẦU VÀ HÀNH VI CHIA THEO TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN (N=579)

Nhà đầu tư **có trình độ học vấn cao hơn có xu hướng phân bổ tài sản linh hoạt hơn**. Tỷ lệ đầu tư 4-5 kênh của nhà đầu tư có trình độ cao hơn cao gấp đôi so với 2 nhóm còn lại. Các nhà đầu tư có **trình độ học vấn cao** hơn sẽ có xu hướng tham gia vào các sản phẩm tài chính **phức tạp hơn** như góp vốn mua cổ phần và đầu tư chứng chỉ quỹ.

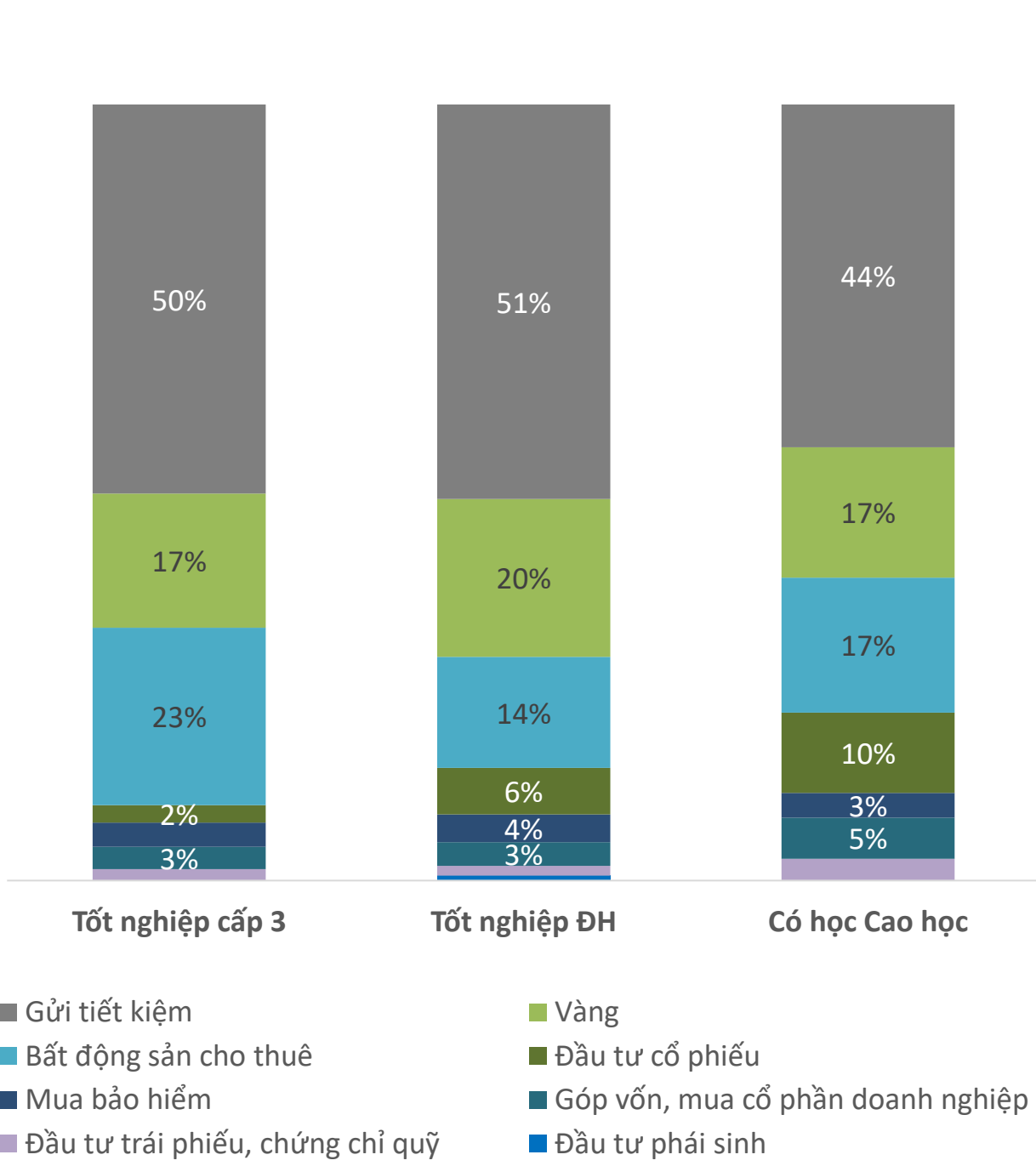
SỐ LƯỢNG KÊNH ĐẦU TƯ



CÁC SẢN PHẨM ĐẦU TƯ PHỔ BIẾN



PHÂN BỐ CÁC KÊNH ĐẦU TƯ

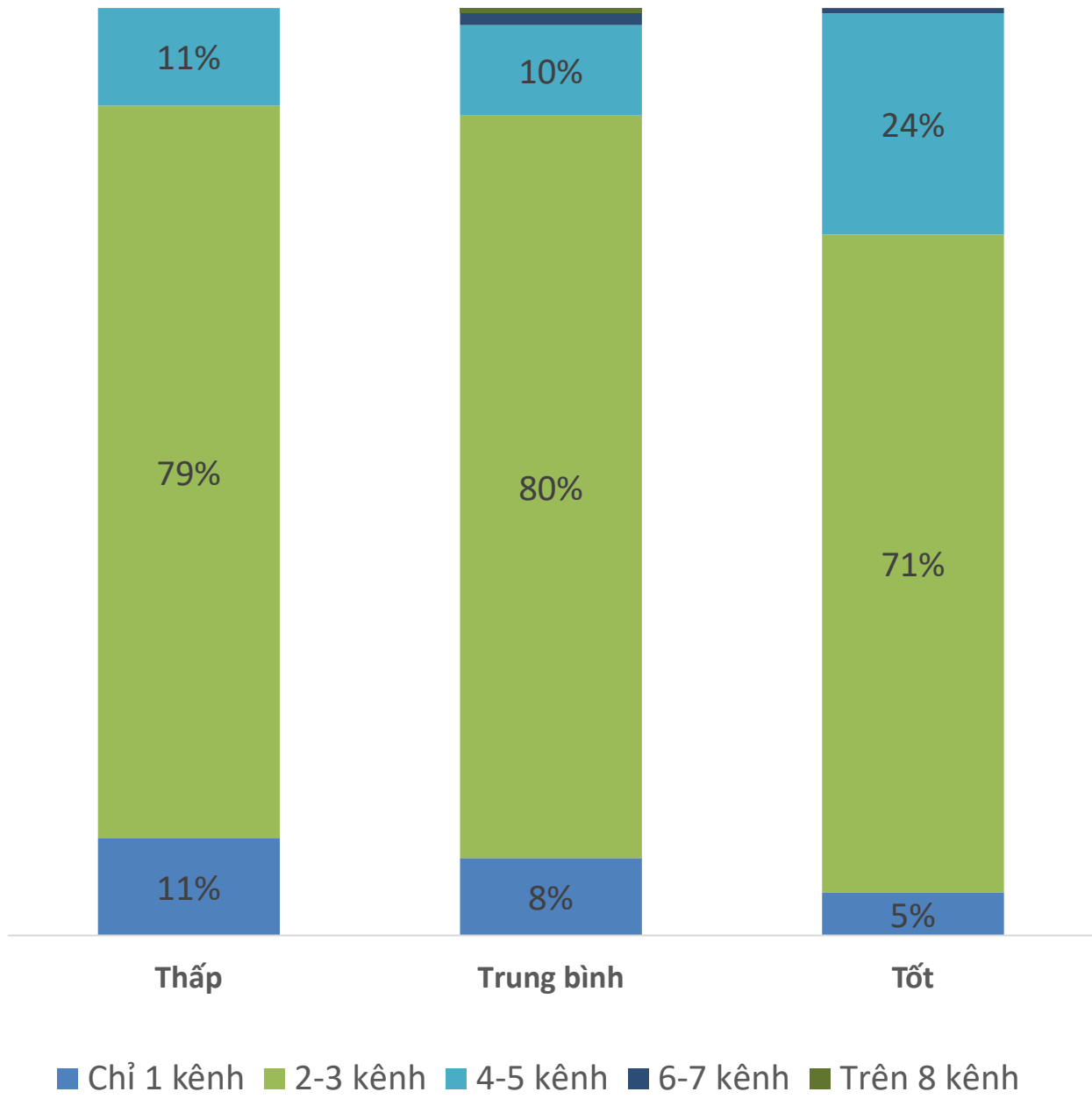


Q3. Hiện tại, anh/chị đang đầu tư vào những kênh nào? [Có thể chọn nhiều đáp án]
Q31. Tài sản của anh/chị đang phân bổ bao nhiêu % vào các kênh đầu tư sau? [Vui lòng điền % tương ứng vào từng hạng mục, tổng phải bằng 100%]
Q36. Trình độ học vấn cao nhất của anh/chị? [Chỉ chọn 1 đáp án]

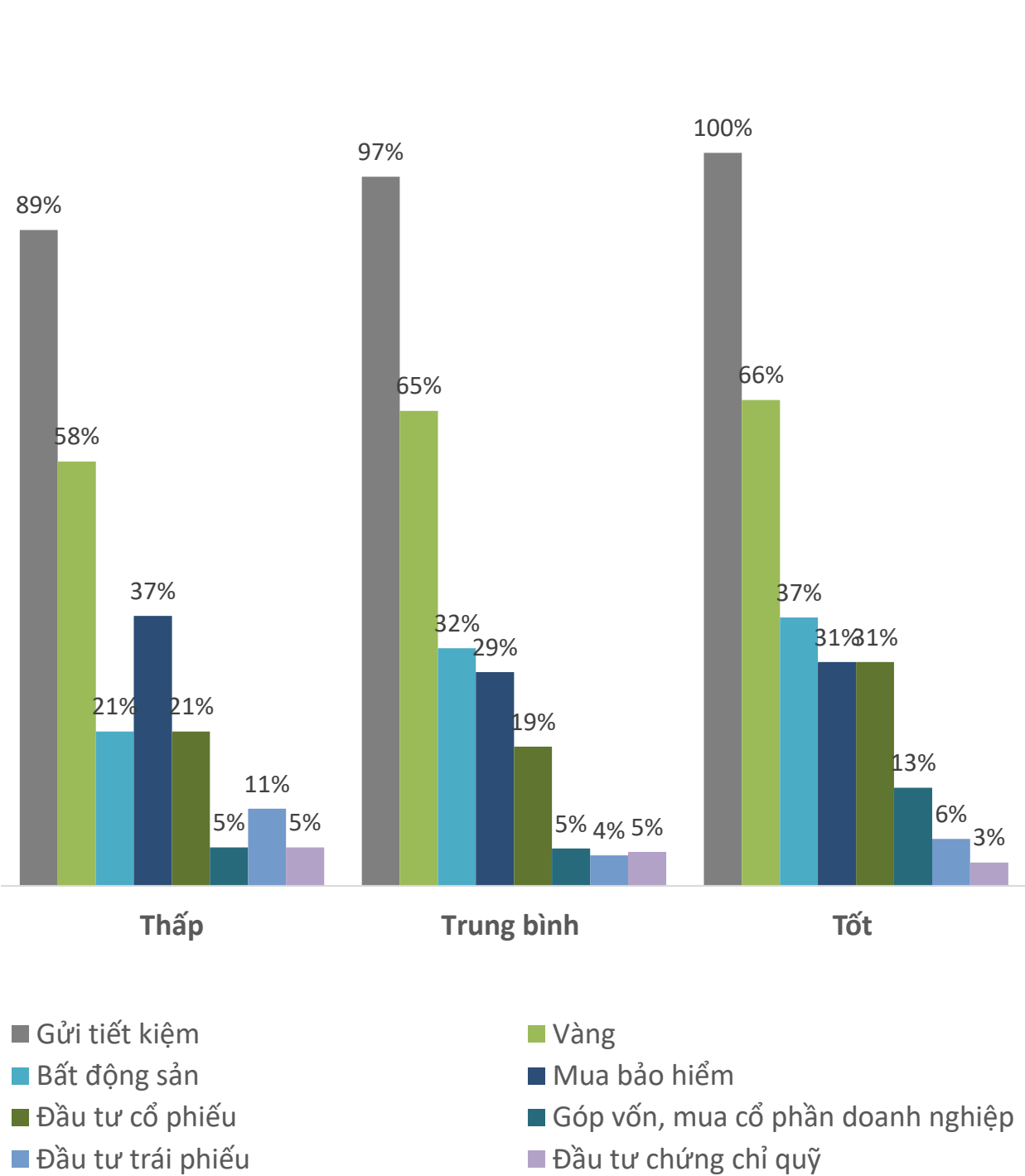
NHU CẦU VÀ HÀNH VI CHIA THEO KIẾN THỨC TÀI CHÍNH (N=579)

Nhà đầu tư tự đánh giá bản thân **có kiến thức tài chính thấp** có xu hướng phân bổ tài sản ít linh hoạt hơn so với nhóm **kiến thức tốt**. Nhà đầu tư có kiến thức thấp có xu hướng lựa chọn các kênh đầu tư an toàn như mua bảo hiểm và trái phiếu hơn nhà đầu tư có kiến thức cao.

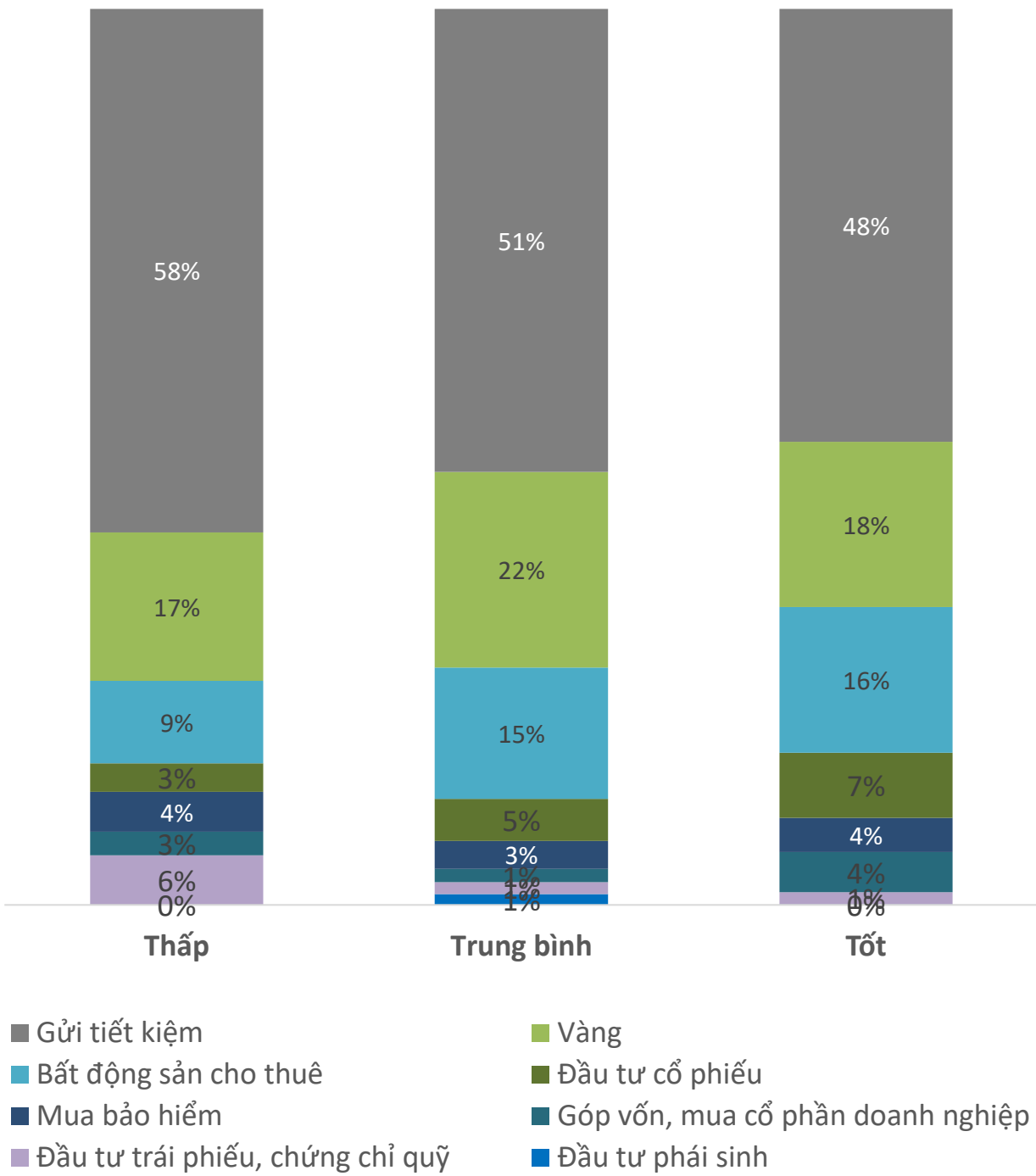
SỐ LƯỢNG KÊNH ĐẦU TƯ



CÁC SẢN PHẨM ĐẦU TƯ PHỔ BIẾN

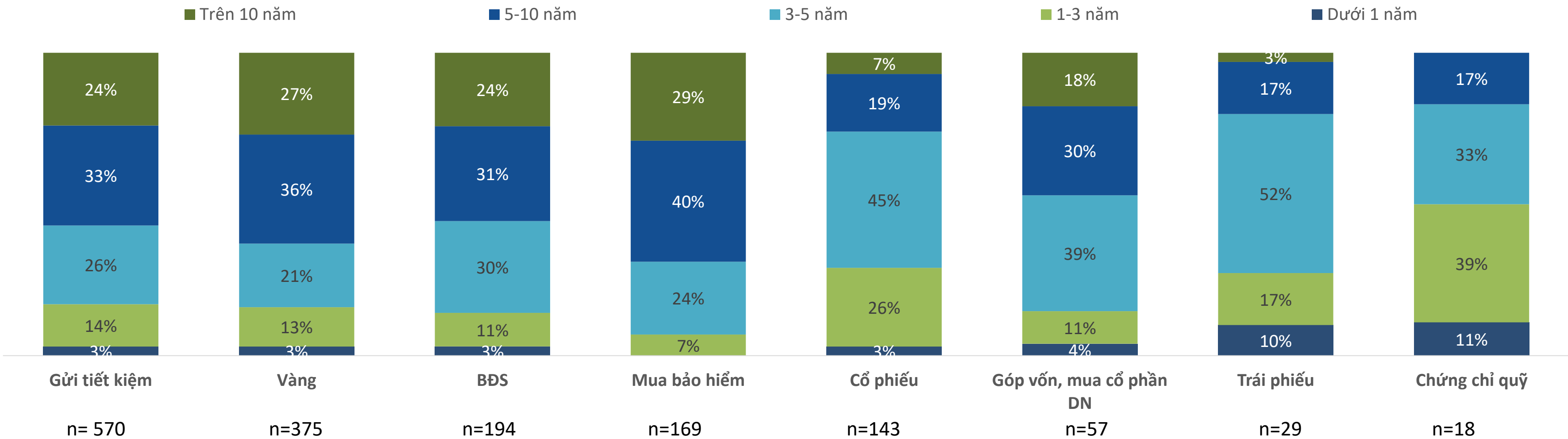


PHÂN BỐ CÁC KÊNH ĐẦU TƯ



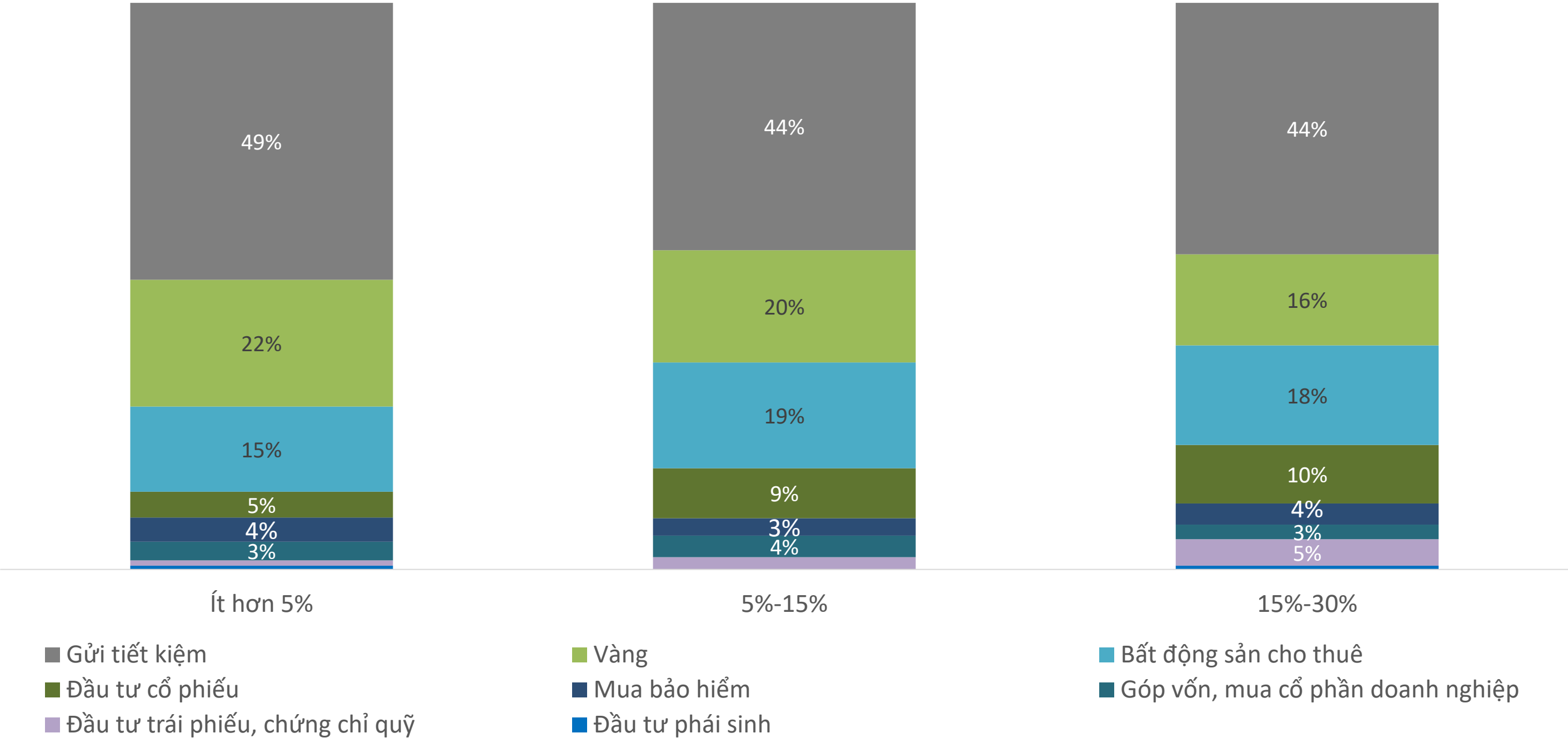
Q3. Hiện tại, anh/chị đang đầu tư vào những kênh nào? [Có thể chọn nhiều đáp án]
 Q31. Tài sản của anh/chị đang phân bổ bao nhiêu % vào các kênh đầu tư sau? [Vui lòng điền % tương ứng vào từng hạng mục, tổng phải bằng 100%]
 Q39. Anh/chị tự đánh giá kiến thức tài chính của bản thân mình ở mức nào? (Chỉ chọn 1 đáp án)

Gửi tiết kiệm, Vàng, Bất động sản và Bảo hiểm là các **kênh khởi đầu** cho hầu hết các đầu tư với thời gian tham gia tương đối dài (trên 3 năm).



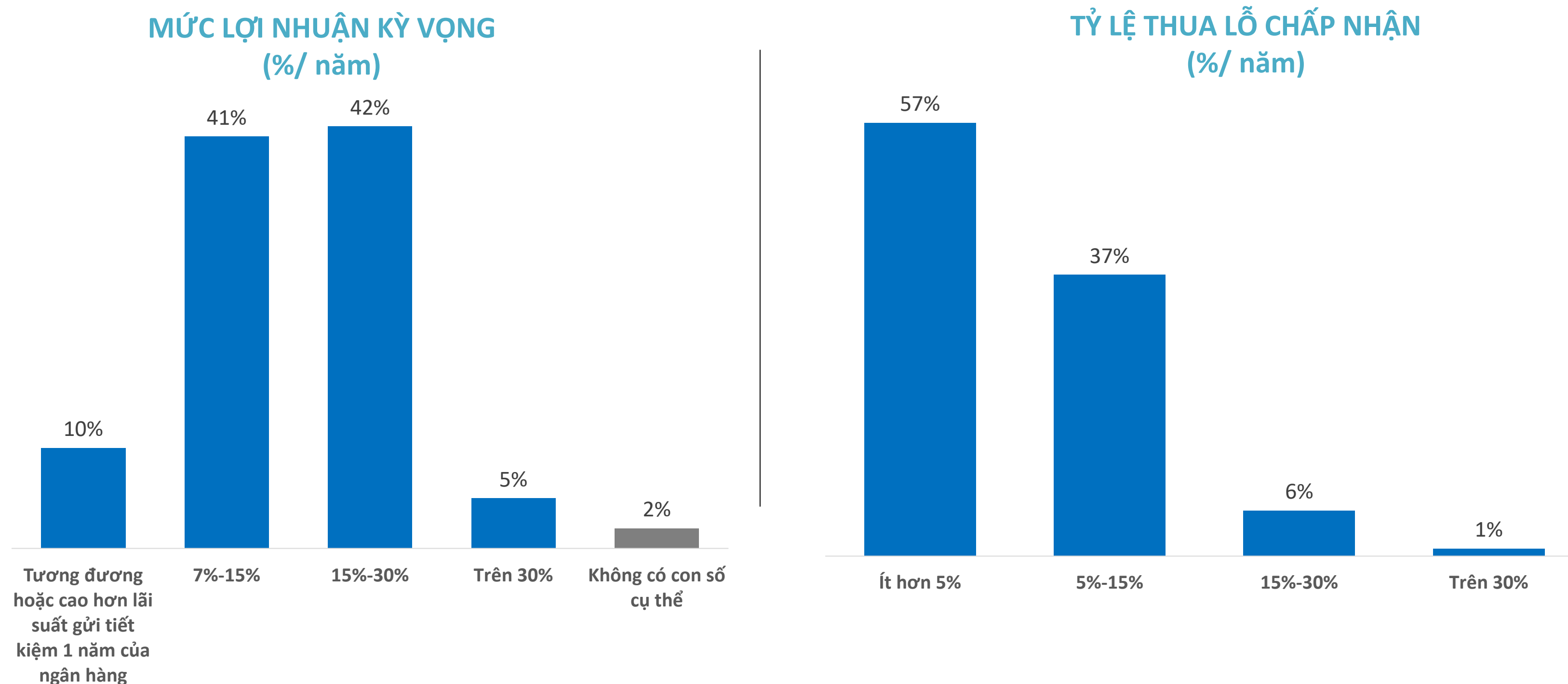
TỶ LỆ PHÂN BỐ TÀI SẢN THEO MỨC TỶ LỆ THUA LỖ CHẤP NHẬN (N=545)

Những người có kỳ vọng rủi ro thấp có xu hướng tập trung tài sản vào các kênh đầu tư an toàn như Gửi tiết kiệm, hay Vàng hơn so với nhóm có mức chấp nhận rủi ro cao. Tuy nhiên, ngay cả **nhóm chấp nhận mức thua lỗ cao** dùng phân bổ phần lớn tài sản của mình vào **Gửi tiết kiệm & Vàng**.



LỢI NHUẬN KỲ VỌNG VÀ TỶ LỆ THUA LỖ CHẤP NHẬN KHI ĐẦU TƯ (N=545)

Đa phần nhà đầu tư kì vọng lợi nhuận ở mức cao > 7% năm, trong đó 43% kì vọng 15 - 30%/ năm, song tỷ lệ thua lỗ chấp nhận lại khá thấp với 57% chỉ chấp nhận thua lỗ ít hơn 5%

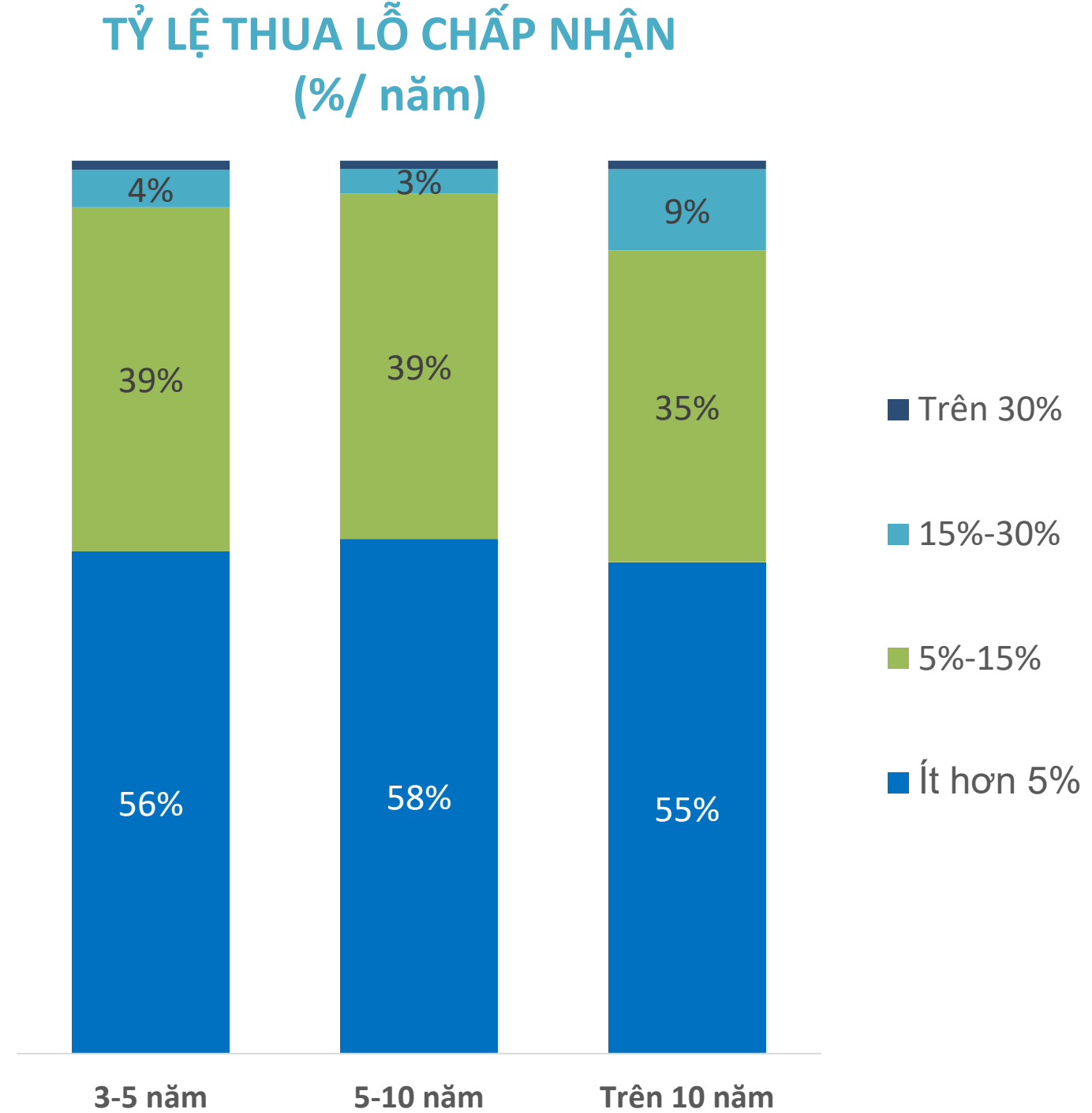
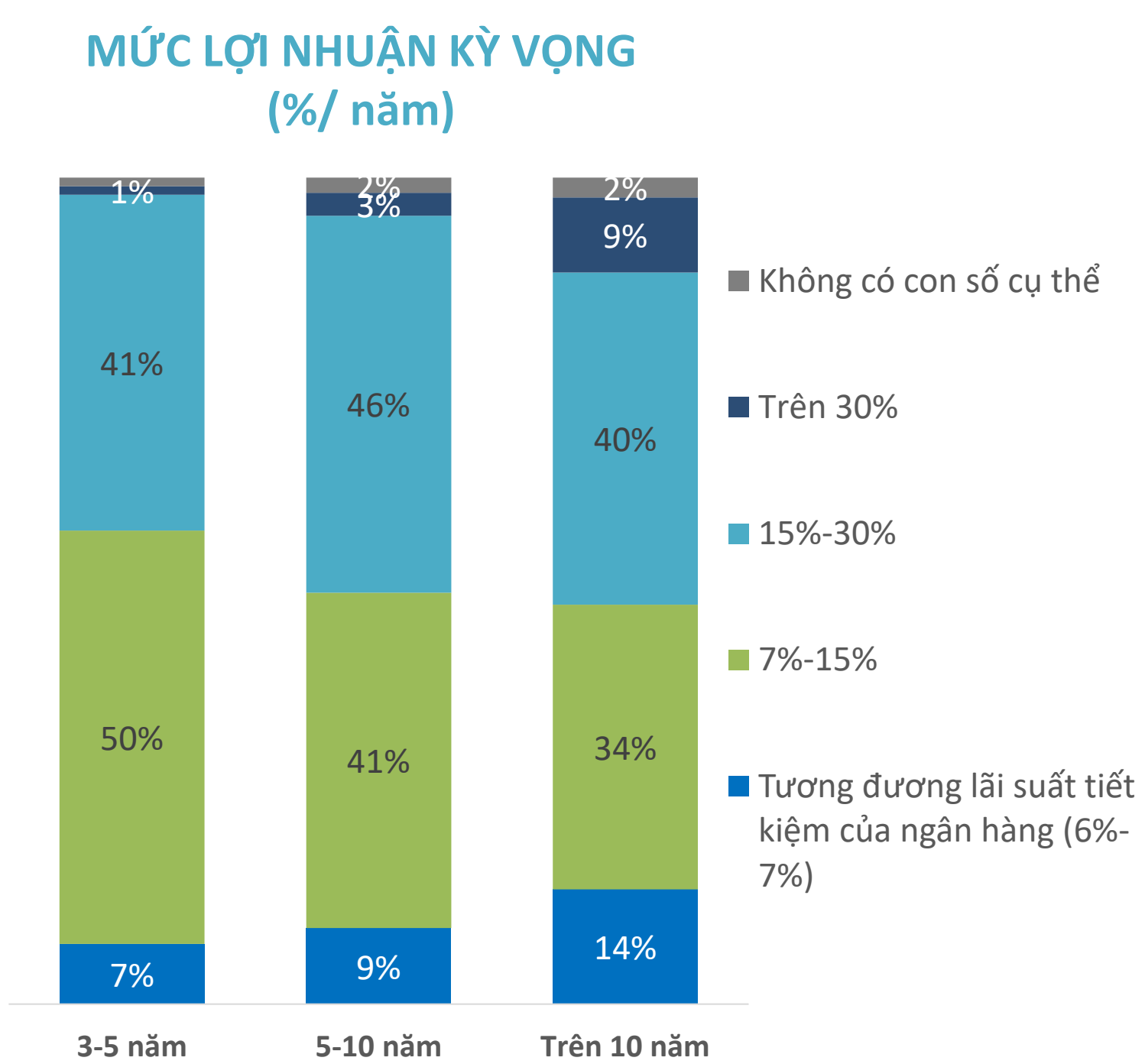


Q7 - Anh/ chị kì vọng mức lợi nhuận trung bình mỗi năm từ danh mục đầu tư của mình (không bao gồm tiền gửi tiết kiệm) là bao nhiêu %?

Q8 - Khi đầu tư (không bao gồm tiền gửi tiết kiệm), Anh/chị có thể chấp nhận mức thua lỗ tối đa bao nhiêu %/ năm?

LỢI NHUẬN KỲ VỌNG VÀ TỶ LỆ THUA LỖ CHẤP NHẬN KHI ĐẦU TƯ THEO SỐ NĂM KINH NGHIỆM ĐẦU TƯ (N=545)

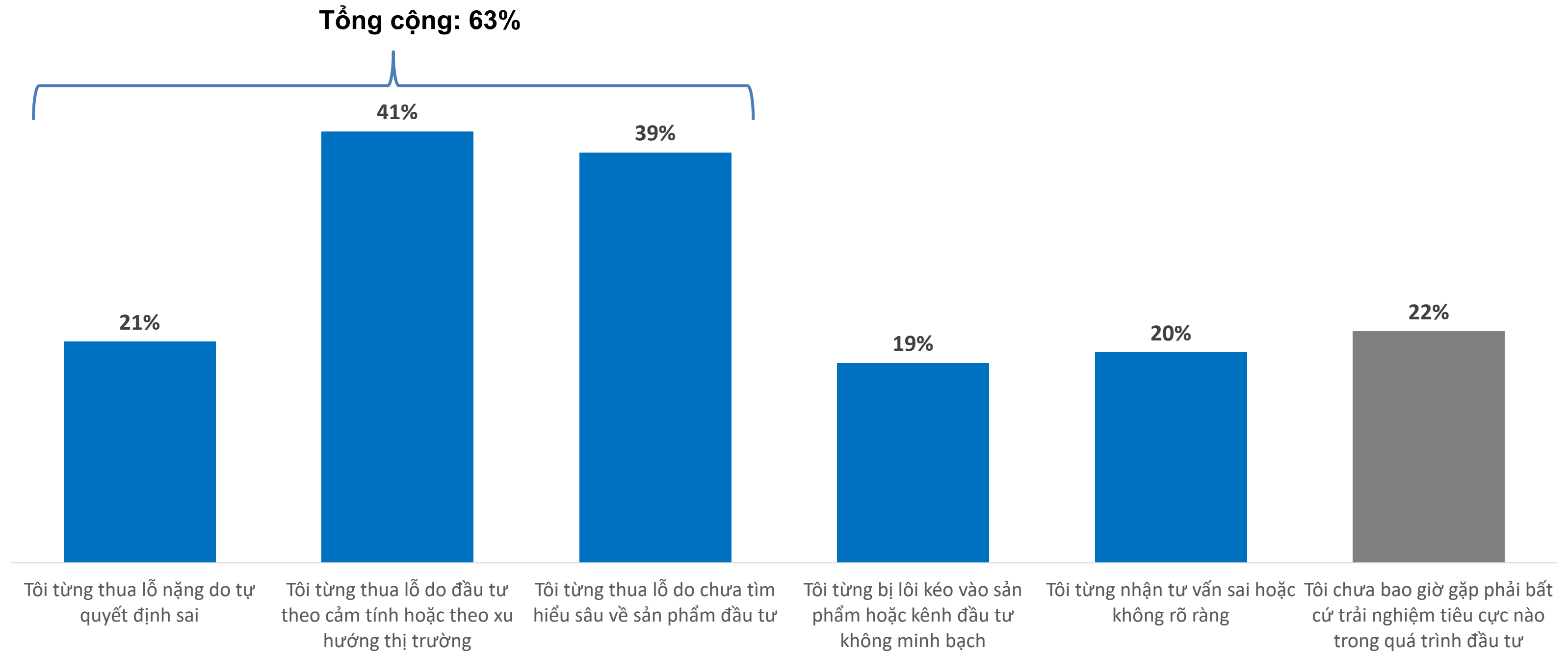
Nhóm có kinh nghiệm đầu tư trên 10 năm có 2 xu hướng khác biệt so với nhóm ít kinh nghiệm đầu tư hơn: Một số kì vọng lợi nhuận ở mức an toàn tương đương gửi tiết kiệm, song bên cạnh đó một số nhóm kì vọng lợi nhuận ở mức cao hơn trên 30%.
Nhóm có kinh nghiệm đầu tư hơn cũng có xu hướng chấp nhận tỷ lệ thua lỗ cao hơn.



Q7 - Anh/ chị kì vọng mức lợi nhuận trung bình mỗi năm từ danh mục đầu tư của mình (không bao gồm tiền gửi tiết kiệm) là bao nhiêu %?

Q8 - Khi đầu tư (không bao gồm tiền gửi tiết kiệm), Anh/chị có thể chấp nhận mức thua lỗ tối đa bao nhiêu %/ năm?

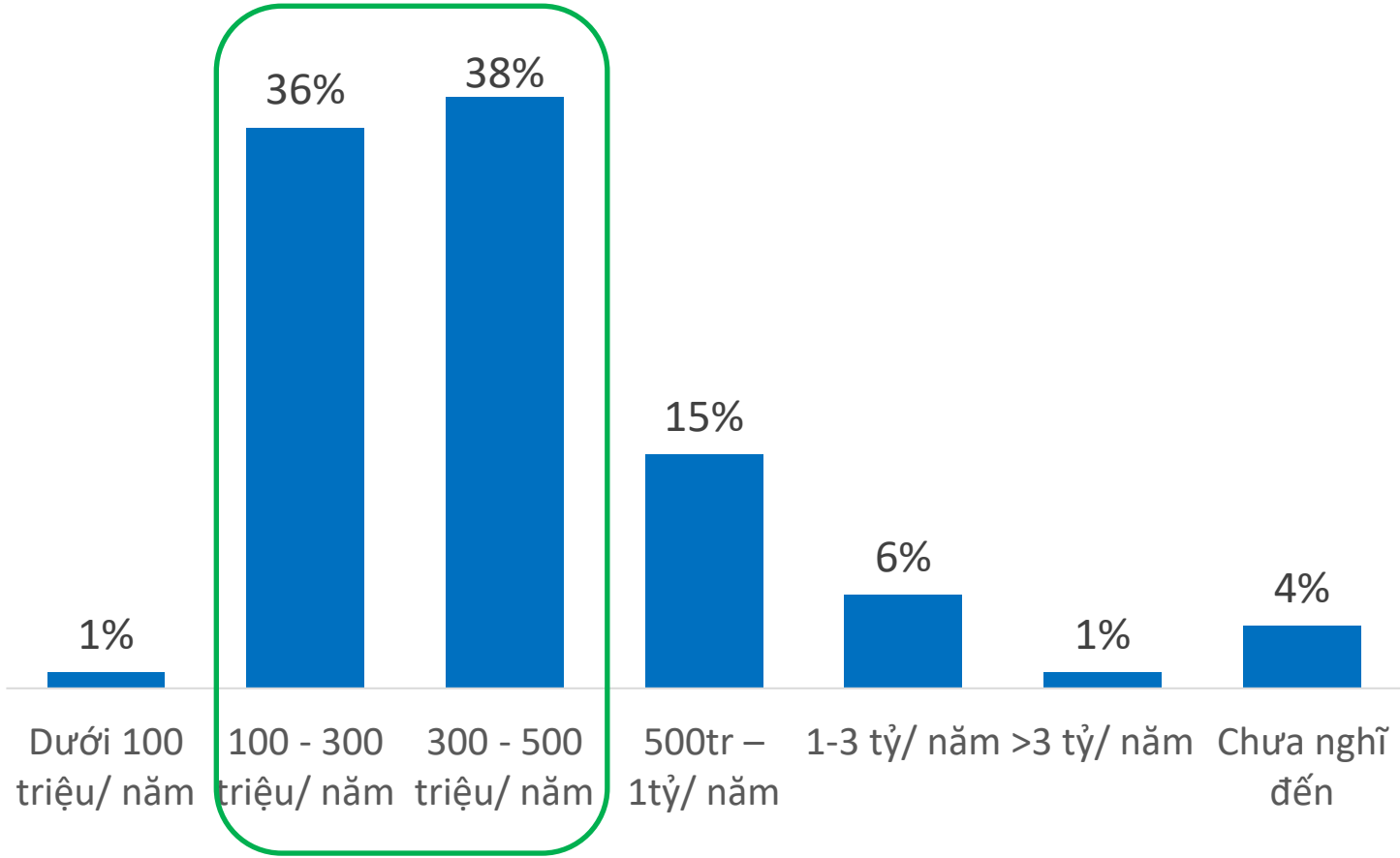
Khoảng 80% nhà đầu tư đã từng gặp trải nghiệm tiêu cực khi đầu tư, trong đó **63% đã từng bị thua lỗ do các lí do khác nhau.**



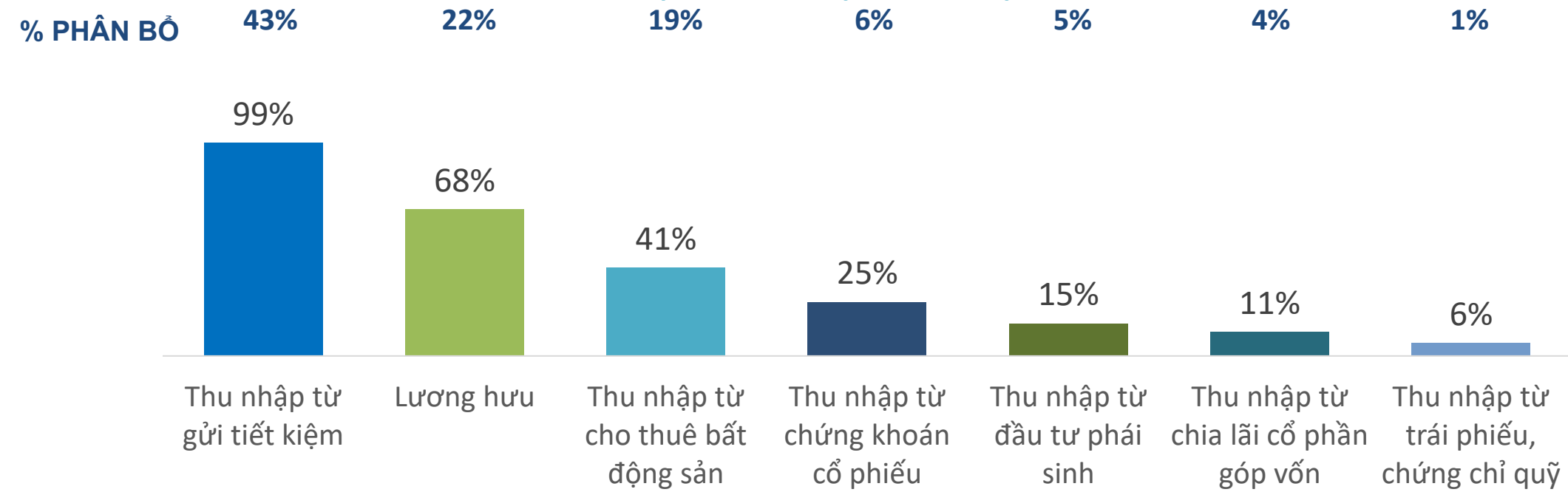
KỲ VỌNG THU NHẬP VÀ PHÂN BỐ NGUỒN THU NHẬP SAU NGHỈ HƯU (N=579)

- Đa phần nhà đầu tư đã nghĩ đến thu nhập hàng năm sau khi nghỉ hưu, với kì vọng ở mức 100 – 500 triệu/ năm, đến từ các nguồn như **tiết kiệm, lương hưu & cho thuê bất động sản**.
- Tỷ lệ tài sản kỳ vọng sau nghỉ hưu đến từ Bất động sản & Cổ phiếu khá tương quan với tỷ lệ phân bổ tài sản hiện tại, trong khi đó mặc dù tỷ lệ tài sản hiện tại phân bổ cho vàng khá cao, song hầu như **không có nhà đầu tư nào kì vọng có thu thập từ vàng tại thời điểm nghỉ hưu**.

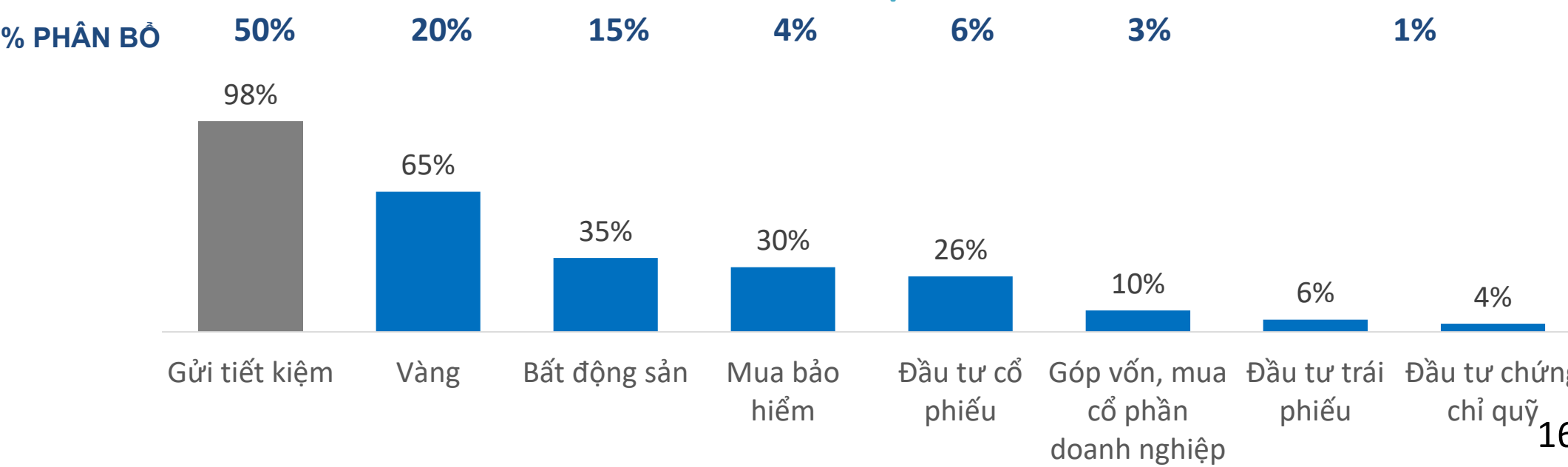
MỨC THU NHẬP NGHỈ HƯU KỲ VỌNG HÀNG NĂM



CÁC NGUỒN THU NHẬP & TỶ TRỌNG KỲ VỌNG SAU NGHỈ HƯU



KÊNH ĐẦU TƯ PHỔ BIẾN & TỶ TRỌNG PHÂN BỐ TÀI SẢN



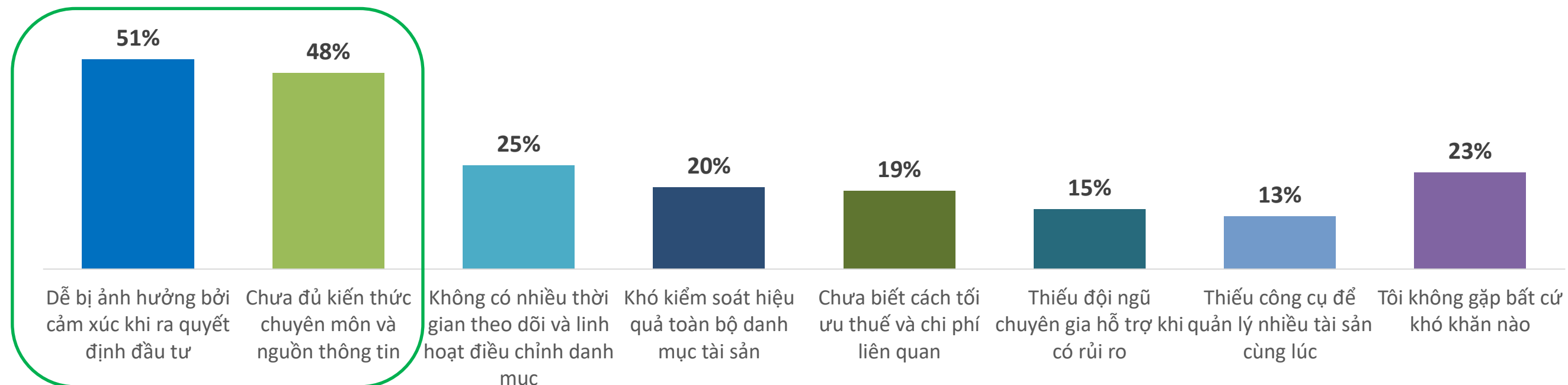
Q33 - Anh/ chị kì vọng/ước tính có nguồn thu nhập nghỉ hưu trung bình hàng năm là bao nhiêu?

Q34 - Anh/ chị ước tính/kì vọng thu nhập sau nghỉ hưu đến từ các nguồn nào?

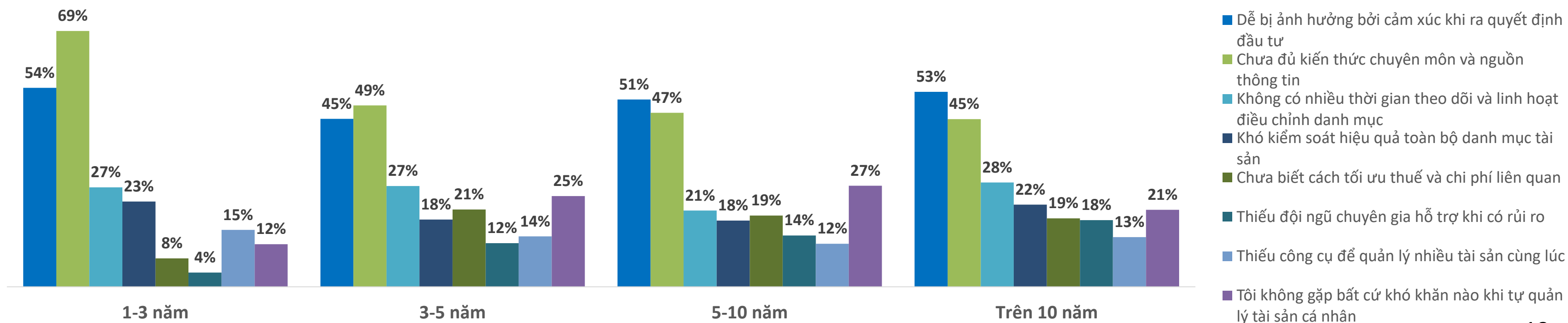
3. TIỀM NĂNG CỦA DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI SẢN CÁ NHÂN



- **Đông đảo (77%) nhà đầu tư gặp khó khăn khi tự quản lý tài sản**, trong đó tỷ lệ Nhà đầu tư nhiều năm kinh nghiệm (trên 3 năm) gặp khó khăn khi tự quản lý tài sản ít hơn so với nhóm nhà đầu tư dưới 3 năm kinh nghiệm.
- **Dễ bị ảnh hưởng bởi cảm xúc & Chưa đủ kiến thức & thông tin** là 2 khó khăn lớn nhất, đặc biệt với nhóm ít kinh nghiệm thì thiếu kiến thức càng trở thành khó khăn lớn.

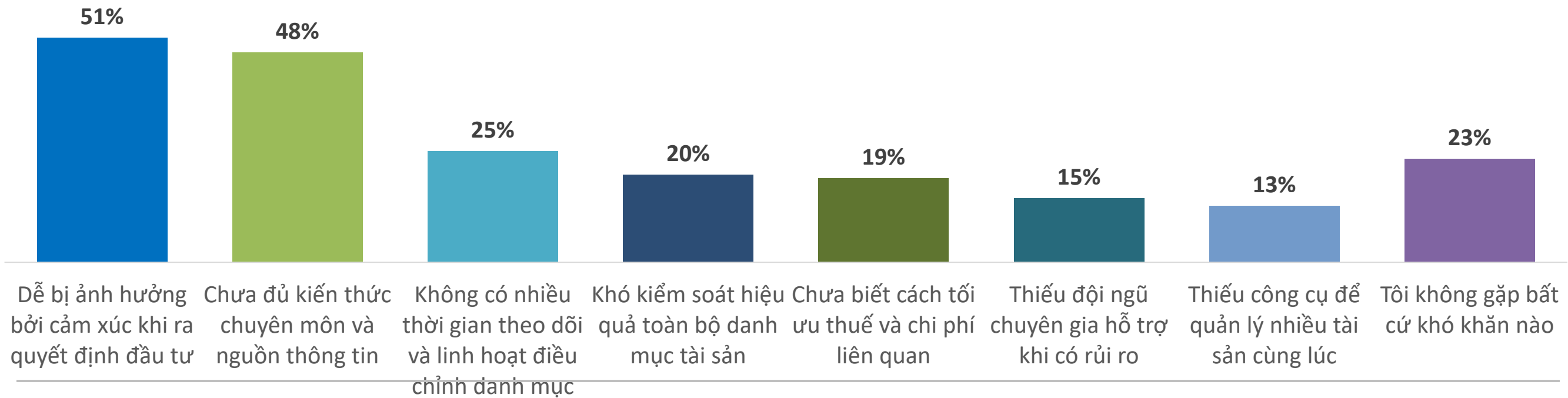


CHI TIẾT THEO SỐ NĂM KINH NGHIỆM ĐẦU TƯ

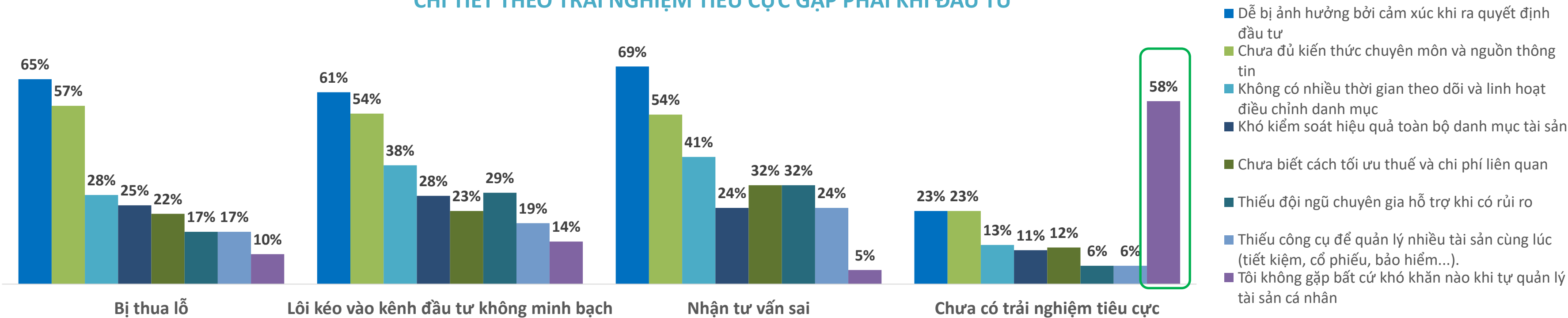


KHÓ KHĂN KHI TỰ QUẢN LÝ TÀI SẢN (N=545)

60% nhà đầu tư chưa từng gặp trải nghiệm tiêu cực khi đầu tư nhìn nhận họ không gặp bất kì khó khăn nào khi tự quản lý tài sản, trong khi đó **đa phần nhà đầu tư từng đầu tư thua lỗ, hoặc bị lôi kéo vào đầu tư không minh bạch hay nhận tư vấn sai đều gặp nhiều khó khăn**, đặc biệt với nhóm đã từng nhận tư vấn sai.



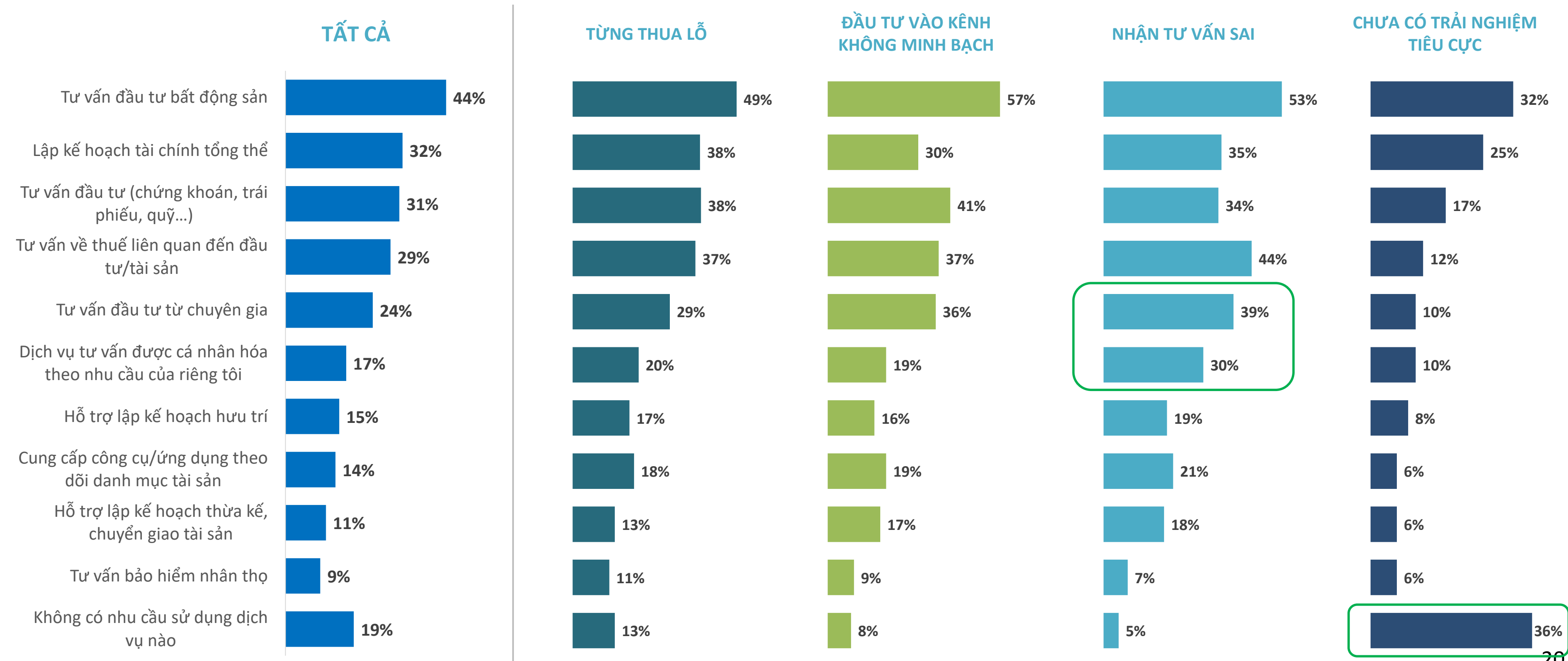
CHI TIẾT THEO TRẢI NGHIỆM TIÊU CỰC GẶP PHẢI KHI ĐẦU TƯ



Q9 – Anh/chị đã từng gặp những trải nghiệm tiêu cực trong quá trình đầu tư nào dưới đây? [Có thể chọn nhiều đáp án]
Q10 - Khi tự quản lý tài sản cá nhân, anh/chị thường gặp những khó khăn nào? [Có thể chọn nhiều đáp án]

NHU CẦU VỀ CÁC HẠNG MỤC CẦN TƯ VẤN (N=579)

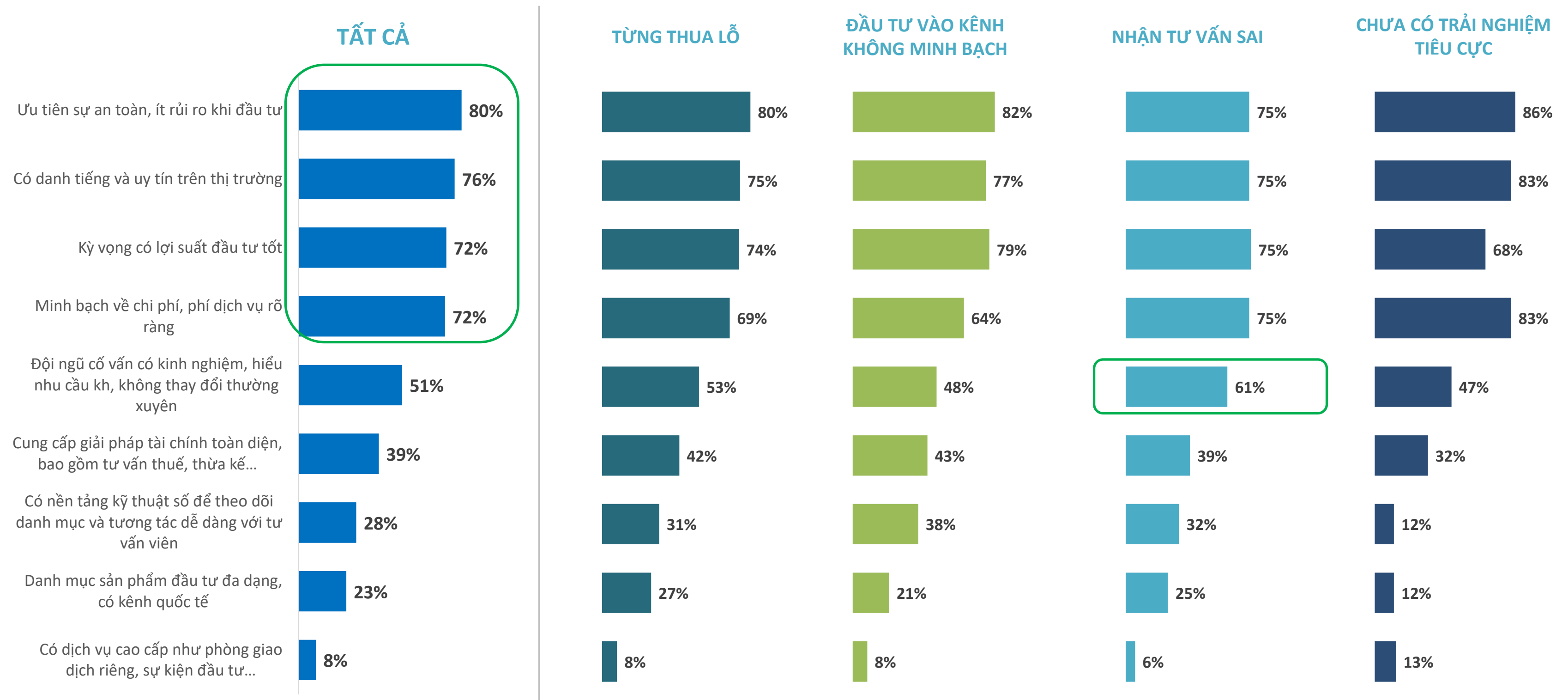
- Nhà đầu tư chưa từng gặp khó khăn/ trải nghiệm tiêu cực trong quá trình đầu tư có xu hướng ít có nhu cầu hỗ trợ hơn nhà đầu tư đã từng gặp khó khăn. **Tư vấn đầu tư bất động sản** là nhu cầu của đông đảo nhà đầu tư hiện tại, chiếm khoảng 45% nhà đầu tư được phỏng vấn.
- Nhóm đã từng nhận tư vấn sai có nhu cầu tư vấn từ chuyên gia & tư vấn cá nhân hóa cao hơn** so nhóm nhà đầu tư khác.



Q9 – Anh/chị đã từng gặp những trải nghiệm tiêu cực trong quá trình đầu tư nào dưới đây? [Có thể chọn nhiều đáp án]
Q11 - Hiện tại, anh/chị có nhu cầu/ mong muốn được hỗ trợ các hạng mục nào sau đây?[Có thể chọn nhiều đáp án]

TIÊU CHÍ LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI SẢN (N=471)

Ưu tiên sự an toàn, ít rủi ro khi đầu tư; có danh tiếng; có lợi suất đầu tư tốt & minh bạch về chi phí là những tiêu chí quan trọng nhất nhà đầu tư quan tâm khi tìm nhà cung cấp dịch vụ quản lý tài sản. Bên cạnh đó với nhóm đã từng **nhận tư vấn sai** quan tâm đến **đội ngũ tư vấn có kinh nghiệm, hiểu nhu cầu KH & ổn định**.

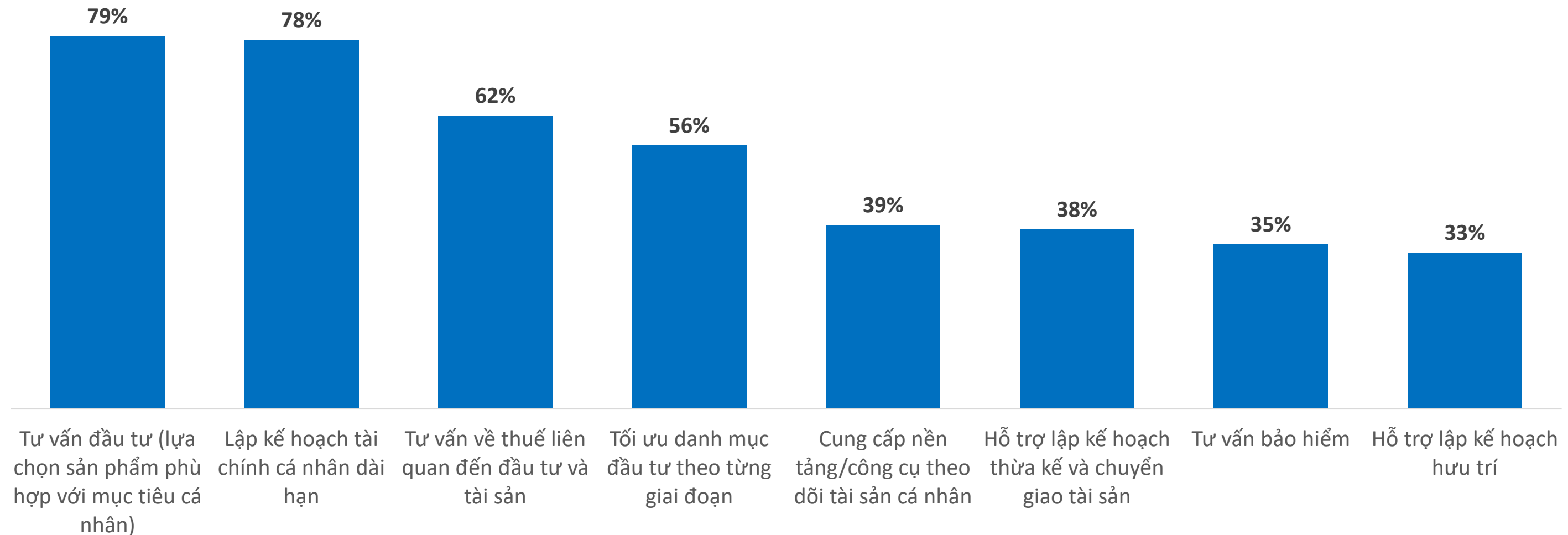


Q9 – Anh/chị đã từng gặp những trải nghiệm tiêu cực trong quá trình đầu tư nào dưới đây? [Có thể chọn nhiều đáp án]

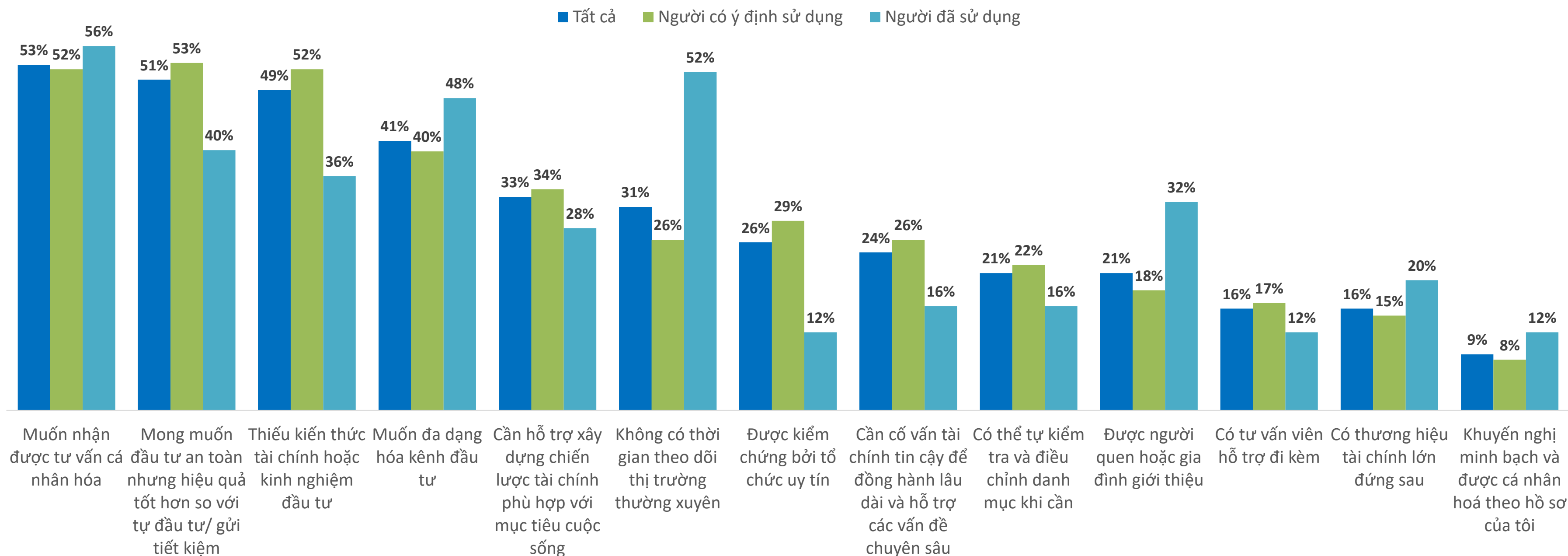
Q12 - Đây là 5 tiêu chí quan trọng nhất anh/ chị sẽ xem xét khi lựa chọn tổ chức cung cấp các dịch vụ ở trên? (Chọn tối đa 5 đáp án)

CÁC DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI SẢN CÁ NHÂN ĐƯỢC NHẬN BIẾT (N=225)

- Nhà đầu tư khi biết đến Quản lý tài sản cá nhân cũng chưa hiểu rõ hết dịch vụ mà nhà cung cấp QLTS có thể mang đến cho họ, đa phần chỉ biết đến dịch vụ Tư vấn đầu tư & Lập kế hoạch tài chính cá nhân dài hạn, một số biết thêm về dịch vụ Tư vấn thuế & Tối ưu danh mục đầu tư.
- Các dịch vụ khác như **Nền tảng theo dõi tài sản cá nhân, Lập kế hoạch thừa kế, Tư vấn bảo hiểm hay Lập kế hoạch hưu trí còn khá ít nhà đầu tư biết đến.**



- **Khả năng tư vấn cá nhân hóa, mong muốn đầu tư an toàn** nhưng **hiệu quả tốt** hơn so với tự đầu tư và **thiếu kiến thức về tài chính** là ba động lực phổ biến nhất khiến nhà đầu tư sử dụng dịch vụ quản lý tài sản cá nhân.
- Đối với người đã sử dụng, **đa dạng hóa kênh đầu tư** và **không có thời gian theo dõi thị trường thường xuyên** là hai động lực lớn khiến họ sử dụng dịch vụ quản lý tài sản.



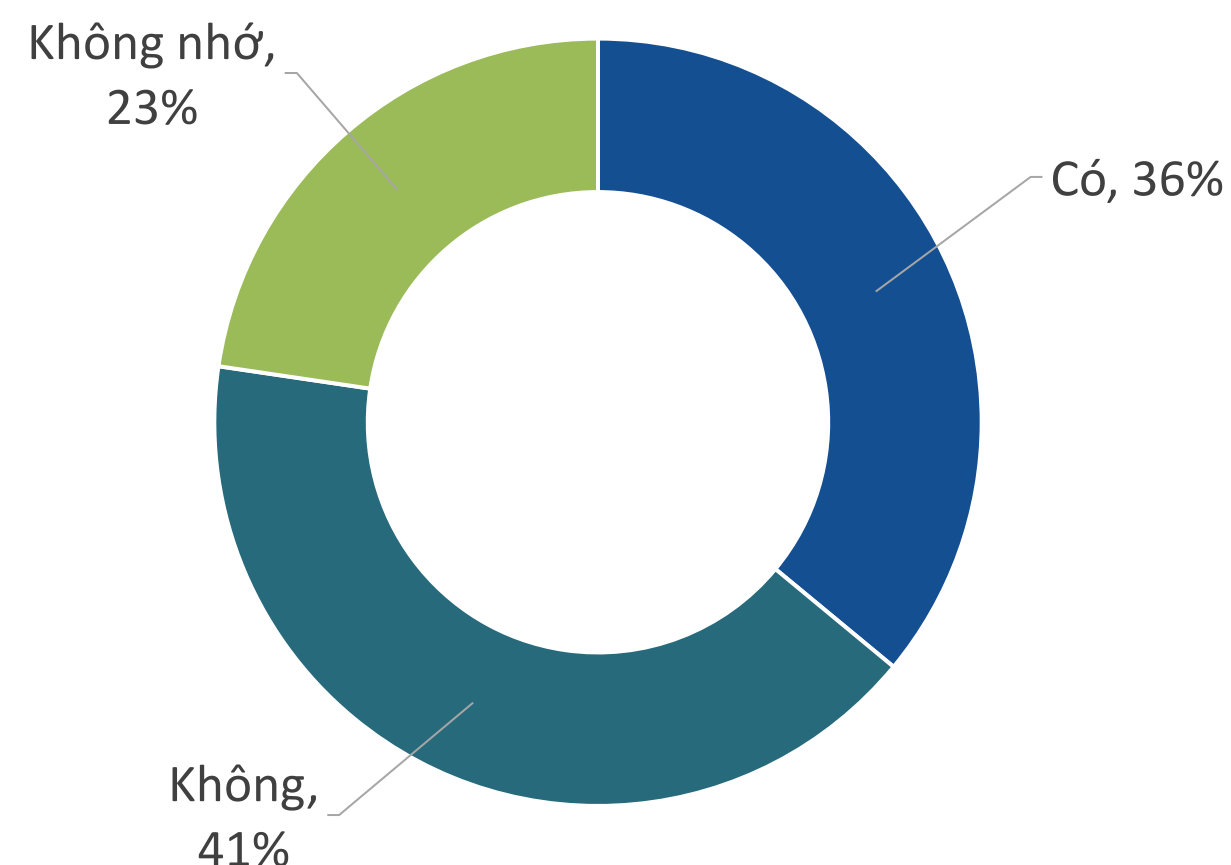
4. THÁCH THỨC VỚI QUẢN LÝ TÀI SẢN TRÊN NỀN TẢNG SỐ



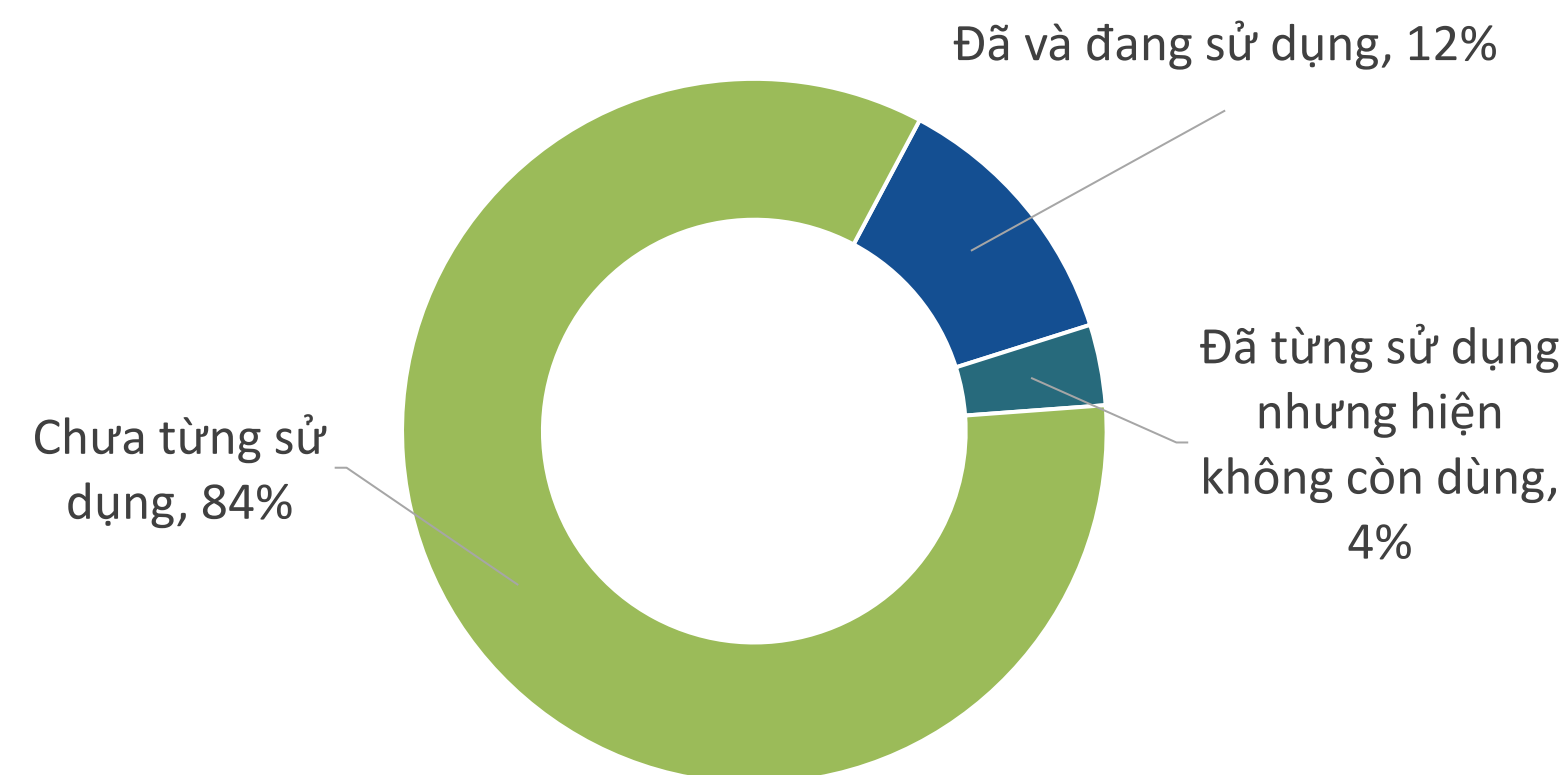
MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI SẢN TRÊN NỀN TẢNG SỐ (N=255)

Trong số những nhà đầu tư biết đến dịch vụ quản lý tài sản cá nhân kỹ thuật số, trong đó 16% đã từng hoặc đang sử dụng, cho thấy **Quản lý tài sản trên nền tảng kỹ thuật số còn rất hạn chế** ở Việt Nam.

MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT



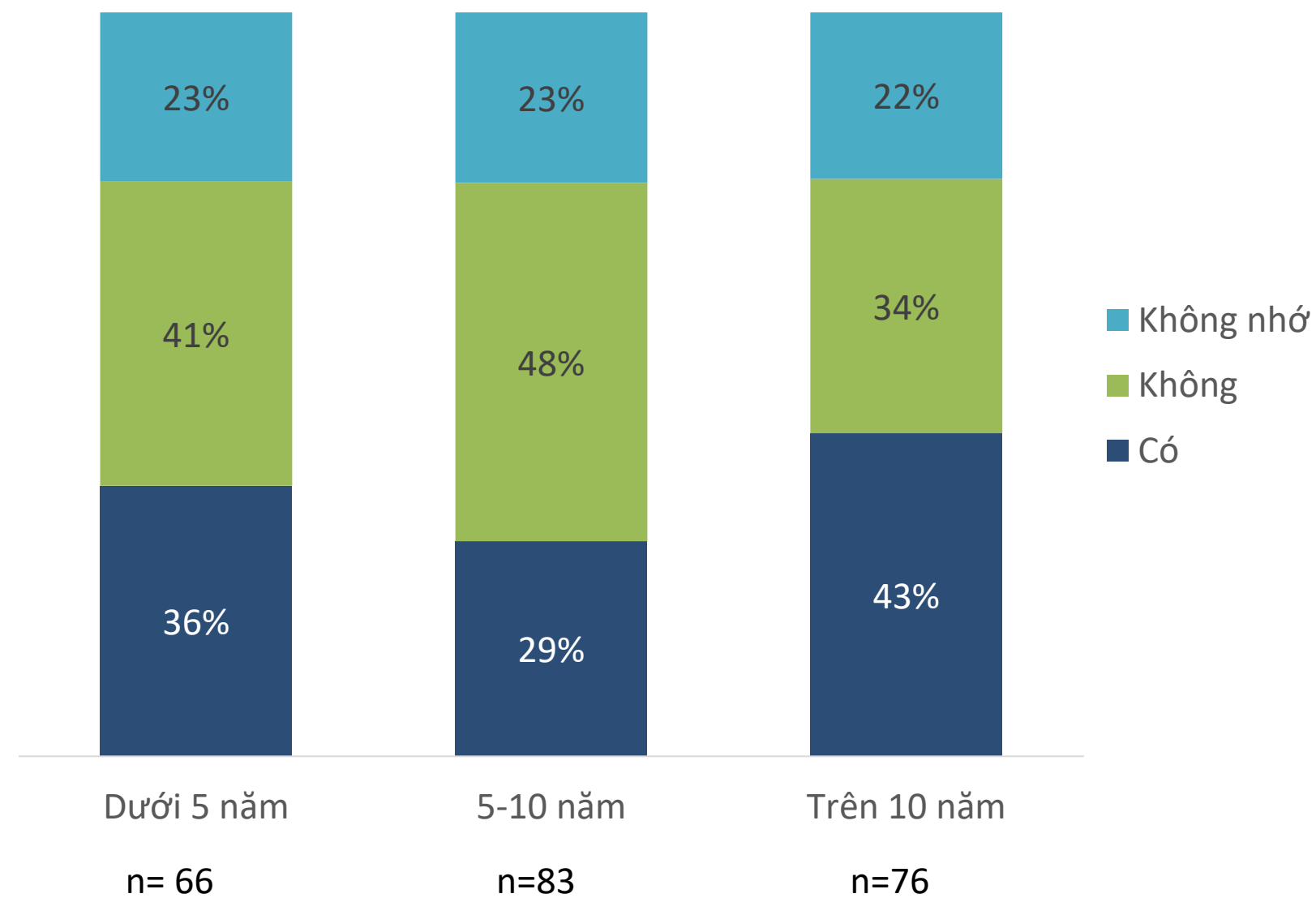
MỨC ĐỘ SỬ DỤNG



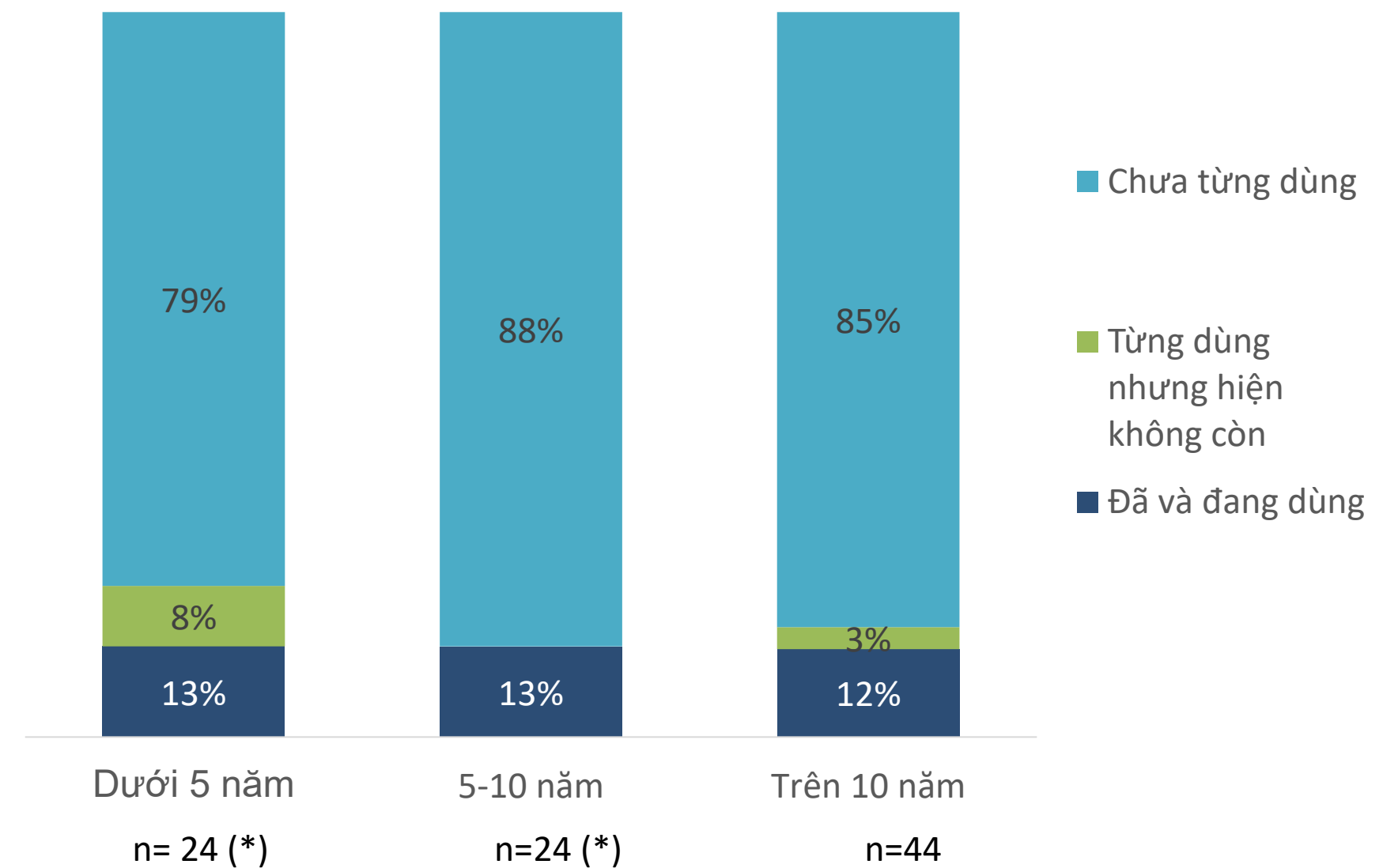
MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ QLTS NỀN TẢNG SỐ THEO KINH NGHIỆM ĐẦU TƯ (N=225)

Người có kinh nghiệm đầu tư trên 10 năm có tỷ lệ nhận biết dịch vụ QLTS trên nền tảng số cao hơn nhóm ít kinh nghiệm đầu tư hơn.

MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT



MỨC ĐỘ SỬ DỤNG



(*) Mẫu nhỏ - Data để tham khảo, không có giá trị phân tích

Q5 - Anh/ chị đã đầu tư vào các kênh được bao lâu?

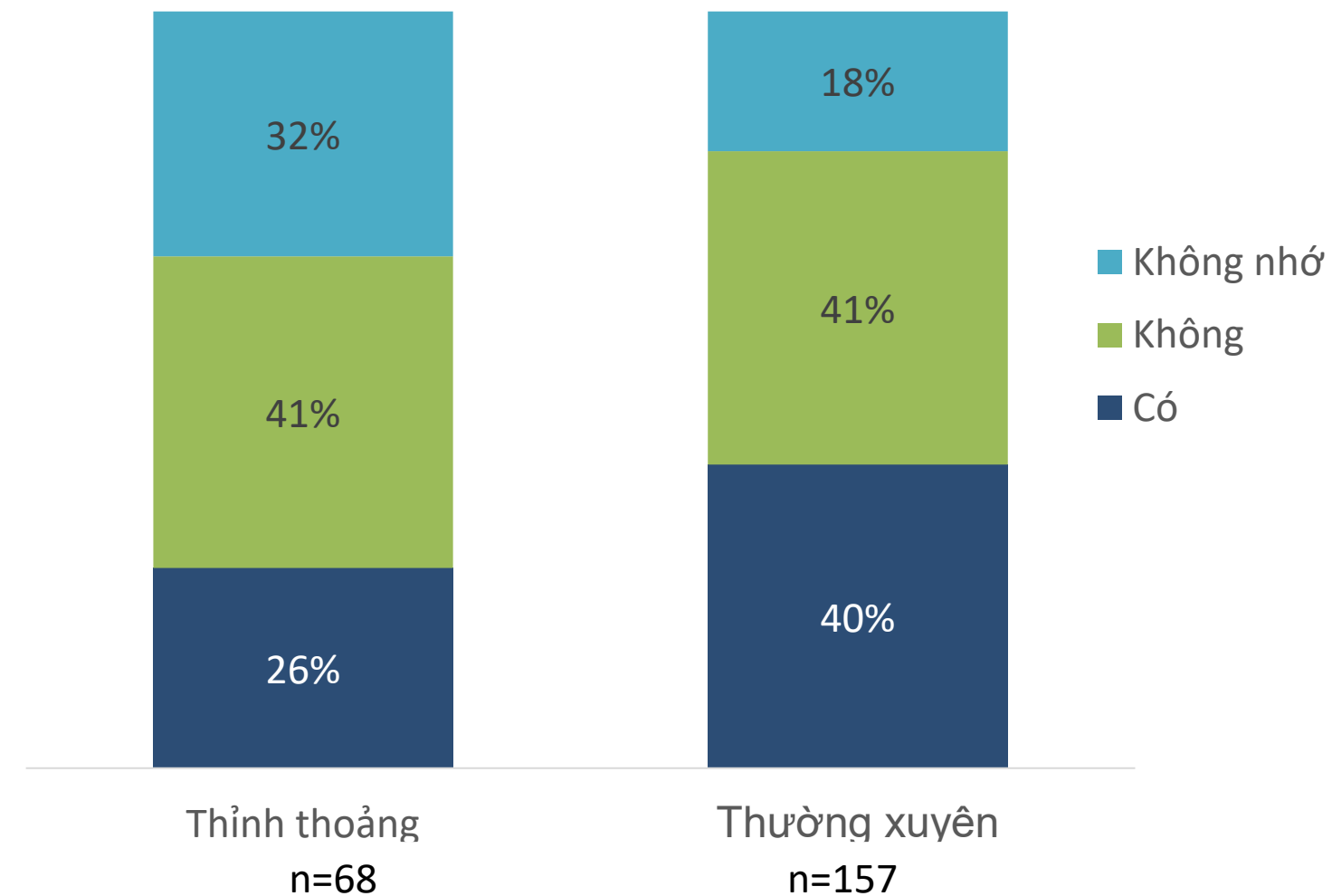
Q23 - Anh/chị có từng nghe hoặc biết đến dịch vụ Quản lý tài sản kỹ thuật số

Q25 - Anh/chị đã từng sử dụng dịch vụ quản lý tài sản cá nhân kỹ thuật số chưa?

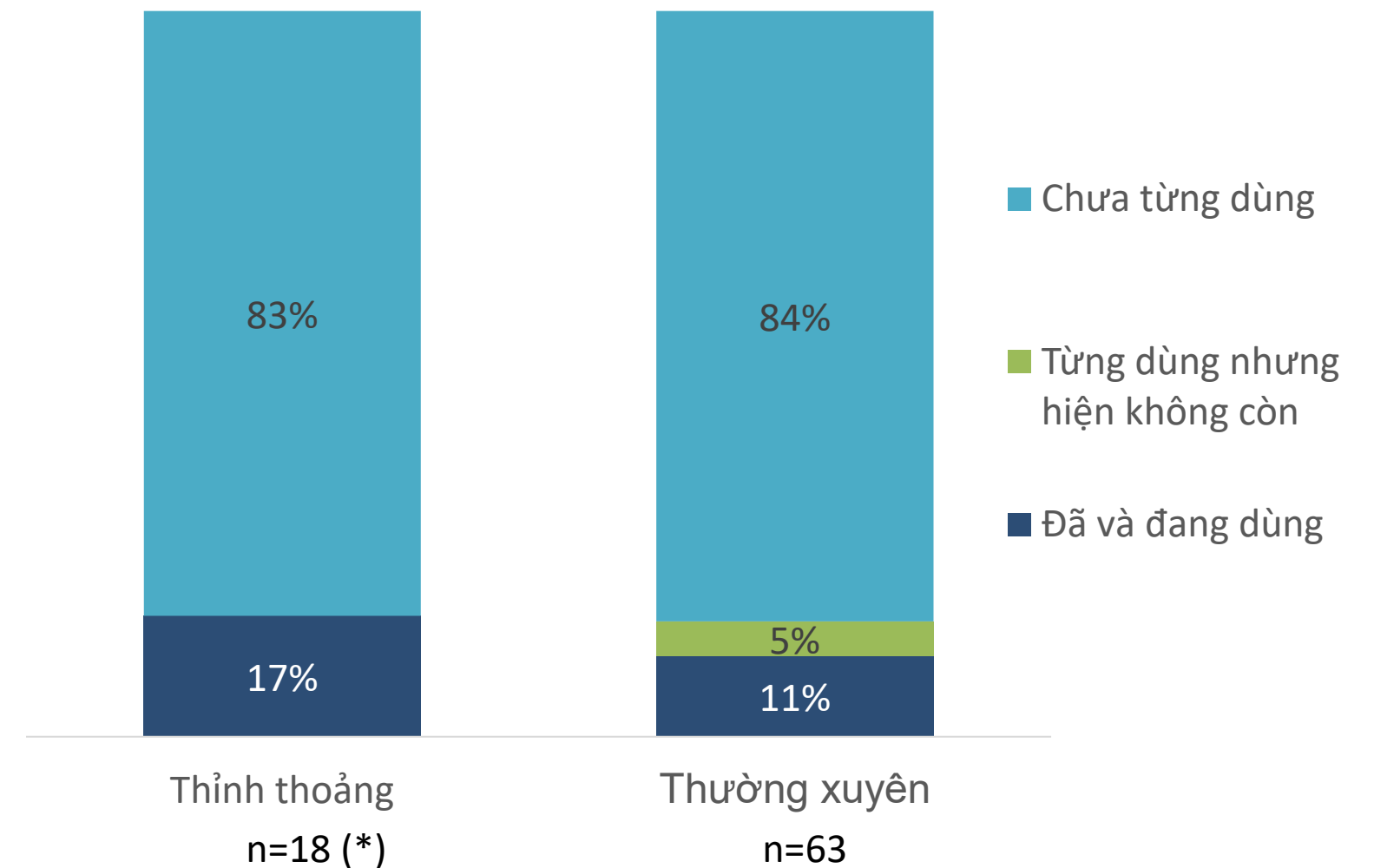
MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ QLTS NỀN TẢNG SỐ THEO TẦN SUẤT CẬP NHẬT TIN TỨC KINH TẾ - XÃ HỘI (N=225)

Người thường xuyên cập nhật tin tức xã hội hơn có tỷ lệ nhận biết dịch vụ QLTS nền tảng số cao hơn nhóm ít cập nhật.

MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT

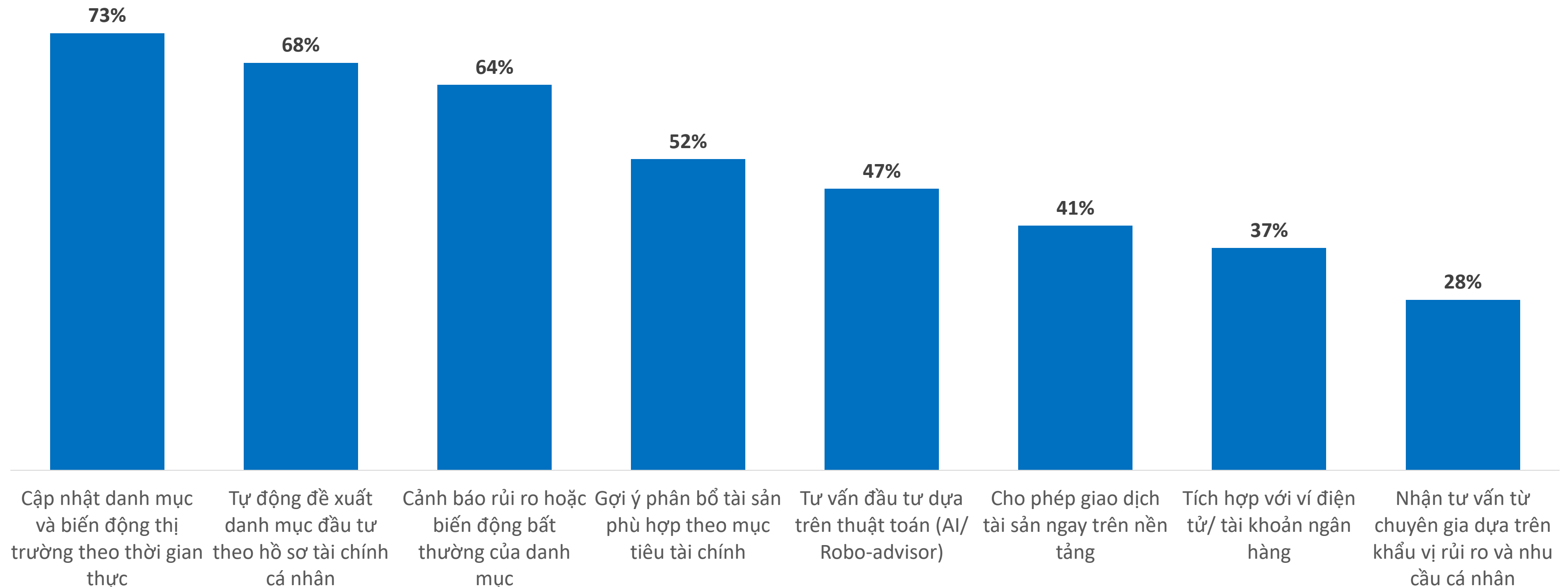


MỨC ĐỘ SỬ DỤNG



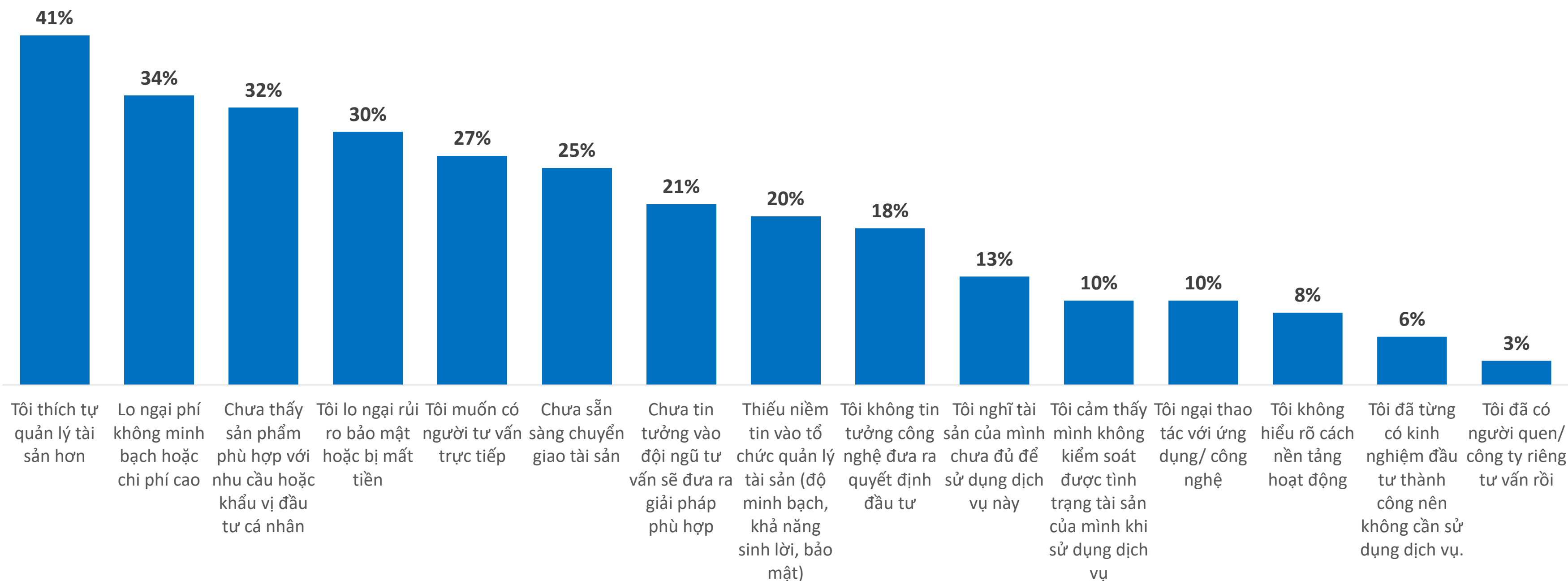
MỨC ĐỘ NHẬN BIẾT DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI SẢN CÁ NHÂN NỀN TẢNG SỐ (N=81)

Những nhà đầu tư biết đến dịch vụ QLTS nền tảng số cũng nhận biết khá tốt các tính năng hiện đại của ứng dụng như **Cập nhật danh mục & biến động thị trường, Tự động đề xuất danh mục đầu tư hay Cảnh báo rủi ro.**



RÀO CẢN ĐỐI VỚI VIỆC SỬ DỤNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CÁ NHÂN NỀN TẢNG SỐ (N=71)

- Tuy nhiên cũng giống như với Dịch vụ QLTS nói chung, nhà đầu tư chưa sử dụng dịch vụ QLTS nền tảng số chủ yếu do **thích tự quản lý tài sản**, hay **lo ngại về chi phí**, hoặc **chưa thấy sản phẩm phù hợp**.
- Muốn có người tư vấn trực tiếp** hoặc **Không tin tưởng vào công nghệ** cũng là rào cản khiến nhà đầu tư chưa sử dụng QLTS số, song không phải rào cản chính.

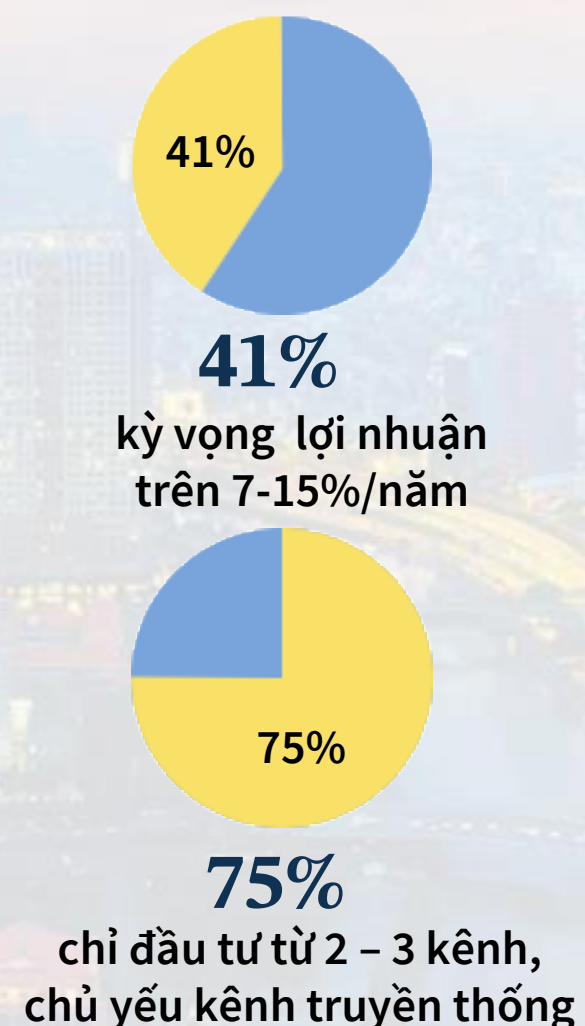


5. KẾT LUẬN



THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU CỦA NGƯỜI VIỆT VỀ QUẢN LÝ TÀI SẢN CÁ NHÂN

HÀNH VI TÀI CHÍNH KỶ VỌNG CAO, ĐẦU TƯ THẬN TRỌNG



QUẢN LÝ TÀI SẢN CÁ NHÂN NHU CẦU ĐÃ RÕ, ĐỘNG LỰC ĐANG LỚN DẦN



2 Nhu cầu tư vấn nổi bật:

32%

Lập kế hoạch
tài chính tổng
thể

31%

Đầu tư (chứng
khoán, quỹ,
v.v).



5 Động lực sử dụng dịch vụ QLTS:

53%

Tư vấn cá
nhân hóa

51%

Muốn đầu
tư an toàn
và hiệu
quả

49%

Thiếu kiến
thức hoặc
kinh nghiệm
đầu tư

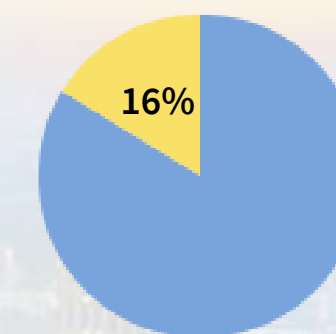
41%

Đa dạng
hóa kênh
đầu tư

33%

Tạo chiến
lược tài
chính theo
mục tiêu

QUẢN LÝ TÀI SẢN NỀN TẢNG SỐ NIỀM TIN CHƯA ĐỦ, ĐỀ CAO SỰ DẪN DẮT



Chỉ **16%** nhà đầu tư
biết đến QLTS cá nhân đã
từng hoặc đang sử dụng dịch
vụ QLTS trên nền tảng số



5 Rào cản sử dụng Nền tảng Số:

01 Thích tự
quản lý

02 Lo ngại chi
phí không
minh bạch

03 Chưa thấy
sản phẩm
phù hợp

04 Rủi ro bảo
mật hoặc
mất tiền

05 Cần người tư
vấn trực tiếp



Khi hành vi còn dè dặt và kỳ vọng đang tăng cao, dịch vụ Quản lý tài sản là **cầu nối hiện thực hoá** mục tiêu tài chính cho các nhà đầu tư cá nhân.



Nghiên cứu được Công ty Quản lý Quỹ Thiên Việt (TVAM) thực hiện nhằm cung cấp góc nhìn thực tiễn, góp phần hỗ trợ các tổ chức tài chính, nhà hoạch định chính sách và nhà đầu tư cá nhân trong việc xây dựng chiến lược tài chính phù hợp với bối cảnh mới.

Khảo sát phản ánh xu hướng chung của nhóm nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với dịch vụ Quản lý Tài sản tại Việt Nam, dựa trên dữ liệu khảo sát do TVAM hợp tác với Công ty nghiên cứu thị trường thực hiện và xử lý. Nội dung mang tính tham khảo, không cấu thành bất kỳ khuyến nghị hay tư vấn nào.

ThienViet Asset Management